



TÌNH YÊU NGUYÊN THỦY

Câu chuyện Tình yêu từ Kinh Thánh

Adrian Ebens

TÌNH YÊU NGUYÊN THỦY

Câu chuyện Tình yêu từ Kinh Thánh

Fatheroflove.info
adrian@life-matters.org

In bởi



Fatheroflove.info

Tải miễn phí sách nói
<http://fatheroflove.info/book/view/original-love>

©Adrian Ebens, 2019

Mục lục

1. Tình Yêu Nguyên Thủy:.....	1
2. Chẳng Hồ Thẹn:	7
3. Dựng Nền Như Hình Ngài – Khuôn Mẫu Thiên Thượng:	12
4. Phù Thủy và Tay Sai của Bà Ta:.....	20
5. Nguồn Gốc của Tình Yêu Thiên Thượng:	29
6. Những Đứa Trẻ Hung Ác Được Tạo Nên Từ Dục Vọng:	34
7. Sự Đau Buồn của Chúa:	43
8. Người Đàn Ông Được Ơn Phước:	49

1. Tình Yêu Nguyên Thủy:

Trong suốt bài giảng trên núi, Đức Chúa Jêsus đã nhắc đến nhiều cám dỗ quan trọng mà con người đang mắc phải. Một trong những trọng điểm mà Ngài đã đề cập chính là điều này.

“Các người có nghe lời phán rằng: Người chớ phạm tội tà dâm. Song, Ta phán cho các người biết: Hễ ai ngó đờn bà mà động tình tham muốn, thì trong lòng đã phạm tội tà dâm cùng người rồi” (Ma-thi-ơ 5:27-28).

Đối với bất kỳ người đàn ông Cơ Đốc nào, những lời này như giáng một đòn mạnh vào ý thức về sự công bình mà họ nghĩ rằng mình đang có được. Bởi những lời này, Đức Chúa Jêsus đã chạm đến bản chất nô lệ tội lỗi của con người. Đối với bất kỳ ai tìm kiếm sự trong sạch trong tấm lòng, lời tuyên bố này khiến cho người ấy quỳ gối trong sự bi thương và cảm nhận sâu sắc về nhu cầu có một Đấng Cứu Chuộc hằng sống trong tấm lòng của mình. Những ai biết về Đức Chúa Jêsus đều biết rằng, Ngài không bao giờ nhìn một người phụ nữ nào với lòng ham muốn. Cùng với kiến thức thực tiễn này, chúng ta có niềm hy vọng rằng tấm lòng của nhân loại sa ngã như chúng ta cũng có thể quay trở lại *tình yêu nguyên thủy*.

Khi chúng ta nghĩ về lần đầu tiên A-đam gặp Ê-va, hầu hết những người đàn ông sẽ tưởng tượng ra, A-đam thốt lên: “WOW! CÔ ẤY THẬT NÓNG BỎNG!”. Tuy nhiên, điều này lại đặt Kinh Thánh theo khuyh hướng của những ý nghĩ sai lạc. Nhiều người đàn ông thậm chí còn không thể suy ngẫm đến hình ảnh của khu vườn Ê-đen vì e rằng bản chất thối nát của họ sẽ chiếm quyền chi phối. Để hiểu rõ tình yêu trong tấm lòng của A-đam khi chàng nhìn thấy nàng Ê-va, chúng ta chỉ cần đọc Kinh Thánh.

“Giê-hô-va Đức Chúa Trời dùng xương sườn đã lấy nơi A-đam làm nên một người nữ, đưa đến cùng A-đam. A-đam nói rằng: Người này là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi mà ra. Người này sẽ được gọi là người nữ, vì nó do nơi người nam mà có” (Sáng-thể Ký 2:22-23).

Hãy chú ý kỹ lưỡng đến lời của A-đam khi ánh mắt họ chạm vào nhau, “Người này là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi mà ra. Người này sẽ được gọi là người nữ, vì nó do nơi người nam mà có”. Nền tảng của tình yêu nguyên thủy không phải là A-đam nhìn thấy một thứ gì đó xinh đẹp mà chàng ao ước được chiếm hữu mà là chàng nhìn thấy một người có sinh mạng được rút ra từ bản thân mình; chàng nhìn thấy một người phát xuất từ vị trí cạnh trái tim của mình và vì thế nên chàng yêu mến nàng như một bản thân thứ hai. Như Phao-lô đã bày tỏ rõ ràng:

“Cũng một thể ấy, chồng phải yêu vợ như chính thân mình. Ai yêu vợ mình thì yêu chính mình vậy. Vì chẳng hề có người nào ghét chính thân mình, nhưng nuôi dưỡng săn sóc nó như Đấng Christ đối với Hội thánh, vì chúng ta là các chi thể của thân Ngài” (Ê-phê-sô 5:28-30).

Vậy nên chúng ta thấy cũng tương tự như A-đam nói với Ê-va rằng em là xương, là thịt của anh, thì A-đam thứ hai cũng nói với Hội thánh như vậy, người là thịt, là xương của Ta. Ngài yêu mến chúng ta chẳng phải bởi vì chúng ta có điều gì đó để dâng hiến Ngài, nhưng bởi chúng ta đến từ Ngài. Quả là một tình yêu vĩ đại!

Ngoài ra, nếu bạn đọc cẩn thận câu chuyện trong sách *Sáng-thế Ký đoạn 2*, bạn sẽ thấy A-đam được đặt trong khu vườn để cai trị muôn vật trước khi người phụ nữ được tạo ra từ xương sườn của chàng. Khi Ê-va được tạo ra từ A-đam, chàng đã đưa cho nàng hết thảy những gì mình sở hữu để nàng có thể cùng quản trị với A-đam. Một lần nữa, liệu chàng làm những điều này bởi vì chàng nhìn thấy một điều gì đó mà chàng ao ước được sở hữu và kiểm soát chẳng? Hay chàng đã cố gắng mua chuộc nàng với những tài sản, vật chất của mình? Không, đó không phải là thứ tình yêu dành cho Ê-va từ trái tim của của A-đam. Tình yêu trong tấm lòng chàng là tình yêu xuất phát từ Đức Chúa Trời, bởi vì Đức Chúa Trời là tình yêu thương. Nhưng đó là tình yêu gì? Tiếng Hy Lạp cho tình yêu này là *Agape (thần Agape)*, nghĩa là *tình yêu thiêng liêng*; một tình yêu không phụ thuộc vào việc người nhận có phẩm chất gì. Tiếng Hy Lạp thường được sử dụng để diễn tả về *tình yêu chiếm hữu*

là *Eros* (thần *Eros*), từ này chưa bao giờ được Kinh Thánh tán thành. *Eros* là một sự thèm khát đối với những thứ đẹp đẽ, cao quý và đáng yêu. *Eros* là niềm khao khát được chiếm hữu, thưởng thức những thứ đẹp mắt, hợp khẩu vị và thể xác. Xin xem thêm ví dụ trong *Các Quan Xét 14:2, 3* và *2 Sa-mu-ên 11:2*.

Khi Ê-va cầm trái cấm đến gặp A-đam, nàng có được những điều mà Chúa không cho phép A-đam tặng cho nàng. Cùng với trái cây này, giờ đây Ê-va sở hữu những điều mà chàng không có được. Nàng vừa trở lại từ cái cây với tâm trí tràn đầy một lối tư duy mới. Sa-tan đã lừa dối Ê-va bằng những lời xảo quyệt của nó. Nó nói với Ê-va như thể chính nàng mới là người sở hữu mọi nét đẹp của bản thân. Nó không tỏ ra cho Ê-va thấy rằng những gì nàng có đều được kế thừa từ A-đam. Nó tụng ca vẻ đẹp của nàng và điều này khiến nàng tự hào và quên đi cội nguồn sắc đẹp của mình. Tâm trí của một người đàn ông khi nhìn đến một người phụ nữ và nghĩ đến sắc đẹp của nàng nhằm *chiếm hữu một điều gì đó* là một tâm trí bị Sa-tan xúi giục.

Có điều gì đó kỳ lạ nhưng đầy hấp dẫn bao quanh Ê-va khi đang nàng đắm mình trong sự phản loạn của bản thân và đến cùng chồng mình. Ê-va, với một nhận thức mới về bản thân mình là ai, sự ngạo mạn và tự tin của nàng, cùng với tham vọng của nàng đã khiến A-đam bị thu hút. Đó là một cảm giác lạ kỳ nhưng kích thích. Khi nhận lấy trái cấm, A-đam không chỉ bất chấp luật pháp của Đức Chúa Trời mà còn thiết lập một luật lệ mới—điều sẽ khiến cho mọi con cái của người trông mong được phụ nữ trao tặng một thứ gì đó. Trong trái tim của mọi người nam sẽ được in dấu rằng phụ nữ mới là người ban cho sự sống, nàng sở hữu con đường của sự sống. Từ đó, tính ngưỡng phồn thực bắt đầu và biểu tượng chế độ nô lệ mới của người đàn ông là hình ảnh người phụ nữ khóa thân trong tâm trí anh ta. Đối với hầu hết các đấng mày râu, hình ảnh này trở thành dấu hiệu của sự chuyển giao trong khu vườn; người đàn ông sẽ trông đợi phụ nữ ban cho họ sự sống chứ không phải người phụ nữ hy vọng đàn ông ban cho họ sự sống. Trong sự chuyển giao này, tình yêu của người đàn ông đã bị thay đổi một cách bi thảm từ *Tình yêu thiêng liêng* sang *Tình yêu chiếm hữu*. Từ một

tình yêu sẵn sàng ban cho mà không đòi hỏi gì cho bản thân trở thành một tình yêu bị thu hút chỉ bởi những thứ làm bản thân hài lòng.

Tâm trí bình thường có thể nghĩ rằng, tình yêu mới này sẽ là một bước tiến dành cho phụ nữ, nhưng thật ra nó lại trói buộc người phụ nữ trong cảnh nô lệ. Để có thể cung cấp cho người đàn ông những điều ngọt ngào trước mắt họ, để có thể thu hút người đàn ông thì phụ nữ phải sở hữu một điều gì đó để dành tặng cho họ. Cuộc sống đề cao vật chất và thể xác được sinh ra. Giờ đây người phụ nữ tìm cách để phô bày giá trị của bản thân trước người đàn ông mà cô ao ước từ những nguồn lực của chính mình. Người phụ nữ vô tình chối bỏ sự thừa hưởng của bản thân từ người đàn ông và tiếp cận anh ta bằng những phương cách của chính mình, và kết quả là tạo ra sự trống rỗng cho cả hai bên. Người đàn ông vẫn cứ ham muốn và người phụ nữ thì cứ mãi bất an.

Hãy lưu ý cẩn thận rằng, *tình yêu nguyên thủy* mà A-đam dành cho Ê-va không dựa trên những gì nàng sở hữu, nhưng vì nàng đến từ A-đam. Chàng tặng hết cho nàng những gì mình được ban cho, bởi vì nàng đến từ chàng, do đó là một phần của chàng và trách nhiệm họ dành cho nhau được thấu hiểu một cách tuyệt đối. Đó chính là *Tình yêu thiêng liêng*, là *tình yêu nguyên thủy*.

Cũng hãy lưu ý rằng, cách duy nhất để đảm bảo cho *Tình yêu thiêng liêng* được thuần khiết là biết chắc chắn người nhận không có gì để khiến cho tình yêu được đánh thức. Nếu người phụ nữ sở hữu những thứ không đến từ người nam, thì *Tình yêu chiếm hữu* sẽ thức giấc và rồi người phụ nữ sẽ phải tiếp tục tạo ra những thứ đã hấp dẫn người đàn ông trước nhất, điều này dẫn đến cái chết. Bất kỳ phẩm chất nào của người nam mà nằm ngoài mục đích của Đức Chúa Trời thì đều là phù du và vô thường, một tình yêu dựa trên việc tạo ra hoặc đòi hỏi những phẩm chất ấy thì sẽ chẳng bao giờ bền vững. Trong kế hoạch của Đức Chúa Trời, người nữ chẳng cần phải chứng minh giá trị hoặc tính tương thích của mình cho người nam. Hãy nhớ, A-đam đã đưa ra lý do tại sao ông lại yêu người nữ – **Người này là xương bởi xương**

tôi, thịt bởi thịt tôi mà ra – đó chính là nền tảng của *tình yêu nguyên thủy*.

Tương tự như việc thừa kế của Ê-va những gì từ A-đam là sự đảm bảo cho *Tình yêu thiêng liêng* của chàng dành cho nàng, thì sự thừa kế của Đấng Christ những điều từ Cha Ngài là sự đảm bảo cho *Tình yêu thiêng liêng* dành cho Con Ngài, bởi vì chúng ta được tạo dựng nên theo ảnh tượng của Ngài. Đức Chúa Cha đã phán:

“Tức thì có tiếng từ trên trời phán rằng: Đây là Con yêu dấu [Tình yêu thiêng thượng] của Ta, đẹp lòng Ta mọi đàng” (Ma-thi-ơ 3:17).

Phương cách duy nhất dành cho Đức Chúa Trời để có được Tình yêu thiêng liêng dành cho Con Ngài là Đức Chúa Con nhận được hết thảy những gì Ngài có từ Đức Chúa Cha. Đây là phương cách duy nhất để đảm bảo tình yêu thương nhân từ. Nếu Đức Chúa Cha nhìn vào đôi mắt của Đức Chúa Con và yêu thương Ngài bởi vì Ngài là Đấng Toàn Năng, hoặc bởi vì Đức Chúa Cha là Đấng Toàn Năng, thì tình yêu này không còn là Tình yêu thiêng liêng nữa, mà đó là một hình thức của Tình yêu chiếm hữu. Nhưng bởi vì Kinh Thánh cho chúng ta biết rằng Đức Chúa Trời đã ban cho Con Ngài mọi thứ, điều này cho thấy tình yêu thương của Ngài là Tình yêu thiêng liêng thuần khiết, đây chính là tình yêu thương mà Ngài san sẻ với chúng ta. Chúng ta yêu bởi Ngài đã yêu chúng ta trước bằng Tình yêu thiêng liêng.

“Chúng ta yêu [Tình yêu thiêng liêng], vì Chúa đã yêu [Tình yêu thiêng thượng] chúng ta trước” (1 Giăng 4:19).

Nếu chúng ta thờ phượng một Đức Chúa Trời yêu thương vì những phẩm chất vốn có, vậy thì chúng ta cũng sẽ làm điều tương tự. Chúng ta trở thành những gì mà mình nhìn thấy. Nhưng nếu chúng ta thờ phượng một Đức Chúa Con đã ban cho hết thảy và nghỉ ngơi trong sự đảm bảo về tình yêu thương thiên thượng bác ái của Cha Ngài,

chúng ta có thể được thay đổi theo ảnh hưởng của tình yêu này và yêu thương như cách mà Đức Chúa Trời yêu Con Ngài.

Đức Chúa Trời của chúng ta là Đấng Yêu Thương thiên thượng, trong Ngài không hề có Tình yêu chiếm hữu.

2. Chẳng Hổ Thẹn:

Các số liệu thống kê tự nói lên các mối quan hệ của con người. Hơn 50% các cuộc hôn nhân kết thúc bằng ly hôn ở nhiều quốc gia chỉ rõ rằng những người này không tìm được những gì họ trông đợi trong một mối quan hệ. Nhiều người vẫn duy trì cuộc hôn nhân thường có một trải nghiệm về sự cô độc, nhưng họ không ly hôn bởi họ chẳng nhìn thấy những cơ hội tốt hơn, hoặc sợ phải thay đổi. Những làn sóng thất vọng, bối rối, vỡ mộng, giận dữ và đau khổ là kết quả từ những trải nghiệm độc hại trong mối quan hệ gần gũi, có thể tóm tắt bằng một câu hỏi từ một bài hát đã thu hút sự chú ý của thanh thiếu niên lớn lên trong những năm 80:

“Tóm lại tình yêu là gì?”

“Có ai yêu ai không?”

Trong chương trước, chúng ta giải quyết câu hỏi *“tình yêu là gì?”* qua việc nghiên cứu xem chuyện gì đã xảy ra khi lần đầu tiên A-đam gặp Ê-va. Chúng ta nhớ lại khi A-đam nói, **“Người này là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi mà ra”**, chàng yêu nàng không phải bởi những gì nàng có, nhưng vì nàng được sinh ra từ chàng và có khả năng hiểu biết chàng, giấc mơ, niềm vui, khát vọng của chàng, trở thành một người bạn đồng hành để cùng chia sẻ cuộc hành trình của chàng. Sự thuần khiết, thơ ngây và tự do của tình yêu này được tóm gọn lại trong những từ sau.

“Và, A-đam và vợ, cả hai đều trần truồng, mà chẳng hổ thẹn” (Sáng-thế Ký 2:25).

Từ *hổ thẹn* trong tiếng Hê-bơ-rơ mang những ý nghĩa sau đây:

- Thất vọng.
- Bị trì hoãn; nghĩa là có một sự mong đợi mà vẫn chưa được hoàn thành.
- Bị bối rối hoặc hoang mang.
- Trở nên khô khan và do đó trở nên hoang tàn.

Những gì mà A-đam và Ê-va trải nghiệm là tất cả những gì chúng ta ao ước, nhưng hầu như luôn không đạt được, cho dù đã từng có được đi chăng nữa. Con đường từ niềm vui, tự do, viên mãn, vô tội và mật thiết để đi đến thất vọng, bối rối và khô khan được truy nguyên từ sự chuyển giao do hái và ăn trái cây mà chẳng phải của mình; sự chuyển giao này khiến cho chúng ta ngã từ *Tình yêu thiêng liêng* xuống còn *Tình yêu chiếm hữu*.

Chúng ta cần phải phân tích câu chuyện Kinh Thánh này như một nhà khảo cổ học tìm kiếm kho báu cổ xưa, cẩn thận quét đi những hạt cát của thời gian nhằm khám phá ra những sự kiện lịch sử cho chúng ta biết ý nghĩa sự tồn tại của chính mình. Tình yêu mà A-đam và Ê-va chia sẻ đã được Đức Chúa Trời cẩn trọng hướng dẫn và phát triển này đảm bảo cho mỗi thân mật và hạnh phúc đời đời của họ. Tổ tiên của chúng ta đã nắm giữ được bí quyết cho tình yêu chẳng hổ thẹn không hề giấu giếm nỗi thất vọng nào. Hãy lưu ý cẩn thận những điều sau đây:

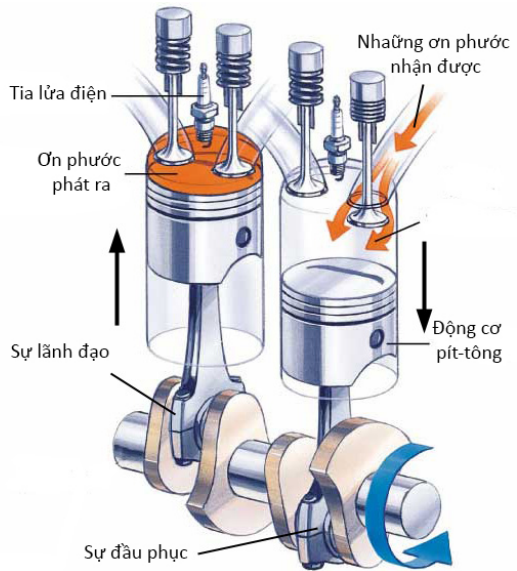
- Chúa tạo dựng A-đam và đặt chàng ở trong khu vườn (*Sáng-thế Ký 2:7*).
- Chúa khiến cho A-đam quản trị thiên đàng này (*Sáng-thế Ký 2:8,15*).
- Chúa hạ lệnh cho A-đam về trái của cây sự sống và trái của cây biết điều thiện điều ác (*Sáng-thế Ký 2:16*).
- Chúa sắp xếp hoàn cảnh khiến cho A-đam cảm thấy cần một người bạn đồng hành (*Sáng-thế Ký 2:20*).
- Chúa khiến cho A-đam ngủ, hình ảnh ẩn dụ, tiếng Hê-bơ-rơ có thể mang nghĩa là chết (*Sáng-thế Ký 2:21*).
- Chúa lấy xương sườn của A-đam và tạo nên người nữ từ xương sườn ấy (*Sáng-thế Ký 2:22*).
- Chúa mang người nữ đến gặp người nam đã sống lại (*Sáng-thế Ký 2:22*).

Trình tự này rất quan trọng để nắm lấy bí quyết của một *tình yêu nguyên thủy* chẳng hề thẹn từ tổ tiên chúng ta. Chẳng có gì Ê-va sở hữu mà nàng không nhận lấy chúng từ Đức Chúa Trời thông qua A-đam. Quyền cai trị độc nhất mà A-đam sở hữu đã bị khiến cho nghỉ ngơi, rồi chàng sống lại một cuộc đời mới với người bạn đồng hành bên cạnh. Khi A-đam chìm vào giấc ngủ, trái tim chàng tràn đầy niềm ao ước được cởi mở tấm lòng mình, tuôn đổ tình yêu thương cho ai đó có thể thấu hiểu chàng. Khi chàng tỉnh dậy, chàng nhìn thấy người mà chàng có thể trao tặng hết thảy những gì chàng đã nhận được và sở hữu từ Đức Chúa Trời. A-đam, biết hết những điều này và trao cho người phụ nữ tất cả những gì chàng có. Nàng là xương sườn của chàng, là DNA của chàng, là trái tim, là máu ấm, là vườn tược, là hết thảy của chàng. Nàng thậm chí còn nhận thức được rằng, A-đam đã ngủ mê và từ bỏ một phần cơ thể cho nàng¹. Đáp lại, người phụ nữ thấy những gì nàng đã được trao tặng, nên khi nàng nhìn vào đôi mắt của chồng mình, trái tim nàng tràn đầy sự biết ơn, niềm vui và hạnh phúc. Người phụ nữ sống trọn mỗi khoảnh khắc biết rằng, hết thảy những gì nàng sở hữu đều được ban cho thông qua chồng mình.

Sự chuyển giao giữa người nam và người nữ có thể được duy trì trong một chuyển động vĩnh cửu của tình yêu tuôn tràn như một nguồn nước và sẽ chẳng bao giờ hề thẹn. Bí quyết, chìa khóa, trọng tâm, điểm mấu chốt, điểm chính của chuyển động tuyệt vời này nằm ở sự thật đơn giản là việc nhận biết và ghi nhớ về nguồn gốc của bản thân và mình hiện diện bằng cách nào. Miễn là A-đam nhớ rằng, chàng được tạo dựng và đặt để tại khu vườn với tư cách là người lãnh đạo và là người quản trị nhằm trở thành một quản gia trông nom, bảo vệ và trung tín đối với tất cả những gì đã được giao phó cho mình thì chàng sẽ tuôn đổ hết mọi ơn phước được ban cho mình trên những thứ mà chàng được đặt để quản trị. Khi người nữ nhận được toàn bộ ơn phước từ chồng nàng và tin cậy nơi chàng với một sự tôn trọng đầy yêu thương, sự đầu phục đầy hoan hỉ và sự vâng lời triệt để, nàng bày tỏ sự tin tưởng của mình nơi sự lãnh đạo của chồng nàng và tôn kính quyền đứng đầu của chàng, tựa như người phụ nữ đứng bên cạnh một

cái giềng và múc ra từ tấm lòng chàng những ơn phước vĩ đại hơn nhiều so với những gì được bày tỏ trước đó.

Chúng ta có thể giải thích *chuyển động tình yêu* này qua hoạt động của một hệ thống động cơ hai pít-tông. Pít-tông đầu tiên là A-đam, trong niềm vui sướng được giới thiệu một người bạn đồng hành chân thật đến từ chính mình, khởi động và giải



phóng một làn sóng phước hạnh gửi nguyên liệu khởi động vào khoang chứa pít-tông thứ hai, và cùng lúc đó quay trục khuỷ để đẩy pít-tông thứ hai lên và rồi đốt cháy một phản ứng đầy yêu thương. Phản ứng từ pít-tông thứ hai đẩy pít-tông thứ nhất lên cao và làm đầy khoang chứa với sự đầu phục, ngợi khen và kính trọng. Điều này thúc đẩy nhiều ơn phước hơn, chu kỳ của việc trao tặng và tiếp nhận ơn phước cứ tuôn đổ không ngừng nghỉ. Quả là một thiết kế tuyệt vời! Quả là một minh chứng tuyệt diệu về việc vũ trụ vận hành ra sao, bởi vì chúng ta được tạo nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời (*Sáng-thế Ký 1:27*).

Một lần nữa, chúng ta nhấn mạnh quan điểm rằng, động cơ tình yêu vĩnh cửu này phụ thuộc vào việc mỗi người phải biết được điểm xuất phát của mình; biết rõ thân phận thật sự của mình và vị trí của bản thân trong sự tạo dựng của Đức Chúa Trời. Miễn là A-đam nhớ rằng, chàng là người đứng đầu khu vườn, hết thảy những gì nằm dưới sự chăm nom của chàng đều do Đức Chúa Trời ban cho, nhưng hết thảy chúng vẫn thuộc về Chúa, thì chàng vẫn chăm nom và gìn giữ những thứ được ban cho mình; chàng sẽ tiếp tục đổ ơn phước của mình trên hết thảy những thứ được chàng chăm sóc bởi đó là trách nhiệm của chàng, niềm vinh dự và là niềm vui của chàng để thực hiện

những điều ấy. Miễn là Ê-va nhớ rằng, sự sống của nàng đến từ A-đam, giờ đây nàng là đã là người đồng quản trị với A-đam, hết thấy những gì nàng nhìn thấy, đã được ban cho nàng qua chồng nàng bởi ý muốn của Đức Chúa Trời, vậy thì nàng sẽ hoàn tất chu kỳ ơn phước và cả hai sẽ chẳng bao giờ hổ thẹn.

3. Dựng Nên Như Hình Ngài – Khuôn Mẫu Thiên Thượng:

“Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình Ta và theo tượng Ta, Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ” (Sáng-thế Ký 1:26,27).

Qua việc đọc kỹ sách *Sáng-thế Ký* đoạn 1 và 2, chúng ta được tỏ cho thấy mối quan hệ giữa A-đam và Ê-va, điều lẽ ra đã có thể tồn tại trong một sự chuyển động vô tận của tình yêu thiêng liêng. Bí quyết của động cơ tình yêu này nằm trong việc mỗi thành viên phải nhớ được mình đến từ đâu và mình nhận được những gì. Tình yêu thương tuôn đổ như thác từ Đức Chúa Trời xuống A-đam, rồi từ A-đam đến Ê-va và quay trở lại nguồn cội xuất phát với lòng tri ân.

Kinh Thánh cho chúng ta biết rằng, mối quan hệ giữa người với người đầu tiên này là một ảnh tượng hay còn gọi là khuôn mẫu của Đức Chúa Trời và Con Ngài, bởi chúng ta được tạo dựng nên theo ảnh tượng của Ngài. Và chúng ta có thể học hỏi thêm được gì từ ảnh tượng này?

“Về phần chúng ta, chỉ có một Đức Chúa Trời mà thôi, là Đức Chúa Cha, muôn vật bởi Ngài mà ra, và chúng ta hướng về Ngài; lại chỉ có một Chúa mà thôi, là Đức Chúa Jêsus Christ, muôn vật đều nhờ Ngài mà có, và chúng ta cũng vậy” (1 Cô-rinh-tô 8:6).

Đức Chúa Cha được mô tả là **“muôn vật bởi Ngài mà ra”** –cội nguồn của mọi sự sống và ơn phước. Đức Chúa Con được mô tả là **“muôn vật đều nhờ Ngài mà có”** — kênh dẫn của mọi sự sống và ơn phước. Sự phân biệt giữa *bởi Ngài* và *nhờ Ngài* là hết sức quan trọng đối với động cơ *tình yêu thiêng liêng* nhằm duy trì hoạt động mãi mãi. Tại sao lại như vậy? Đức Chúa Con, trong sự nhận thức rằng, Đức Chúa Cha mới là Đấng *muôn vật bởi Ngài mà ra*, thì sẽ luôn ở trong tình trạng biết ơn Đức Chúa Cha vì đã ban cho Ngài hết thảy. Khi Đức Chúa Cha

nhìn trên Con Ngài như là Đấng đến từ chính Ngài, Ngài ao ước tuôn đổ ơn phước trên Con Ngài và ban cho Con Ngài hết thảy, bởi vì đây là bản chất và là trọng tâm của tình yêu thương thiên thượng từ Đức Chúa Cha—để ban cho. Động cơ tình yêu này sẽ tiếp tục tuôn ra một dòng suối ơn phước miễn là Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con vẫn nhớ được thân phận thật sự của mình, Đấng *bởi Ngài* và Đấng *nhờ Ngài*.

Bản chất tuôn chảy của suối nguồn ơn phước này được bày tỏ trong những lời sau:

“Dầu vậy, tôi muốn anh em biết Đấng Christ là đầu mọi người; người đờn ông là đầu người đờn bà; và Đức Chúa Trời là đầu của Đấng Christ” (1 Cô-rinh-tô 11:3).

Cũng như Đức Chúa Cha là *đầu* của Đấng Christ, thì người nam là *đầu* của người nữ. Đây là một phần quan trọng trong ý nghĩa của việc được dựng nên theo ảnh tượng của Ngài. Việc sử dụng từ *đầu* còn liên quan trực tiếp đến cách sách Sáng-thế Ký sử dụng thuật ngữ này trong vườn Ê-đen.

*“Một con sông từ Ê-đen chảy ra đặng tưới vườn; rồi từ đó chia ra làm bốn **ngả**” (Sáng-thế Ký 2:10).*

Khuôn mẫu thiên thượng cho thấy *đầu (ngả)* là cội nguồn của ơn phước, bởi vì Cha Thiên Thượng của chúng ta là cội nguồn của mọi ơn phước. Khi ơn phước đó truyền cho Con Ngài, Đức Chúa Con trở thành *đầu* của người nam nhằm tuôn tràn ơn phước ấy. Người nam nhận được ơn phước này có thể làm *đầu* mà tuôn đổ ơn phước lên cho vợ mình. Người vợ sẽ bày tỏ lòng biết ơn của mình cho ai đây? Cô tỏ lòng biết ơn đối với hết thảy những ai dự phần trong dòng kênh truyền ơn phước đến cho mình; đến Đức Chúa Trời và Con Ngài và chồng nàng. Bí quyết để giữ cho dòng kênh ơn phước này tiếp tục tuôn chảy là phải biết được ai là *đầu* của mình. Ai là người mà bạn nhận được những ơn phước bởi người ấy. Vậy nên điều này rõ ràng là cả hệ thống này phụ thuộc vào việc nhận thức được sự khác biệt giữa ai là người trao cho bạn và ai là người nhận được từ bạn.

Nếu nghiên cứu Kinh Thánh cẩn thận, bạn sẽ thấy khuôn mẫu thiêng liêng về sự đứng đầu và đầu phục này được bày tỏ trong nhiều nơi.

Cội nguồn–Cho	Kênh–Nhận	Tham khảo
Đức Chúa Cha	Đức Chúa Con	<i>1 Cô-rinh-tô 8:6; 1 Cô-rinh-tô 11:3; Hê-bơ-rơ 1:1-3</i>
Chồng	Vợ	<i>Sáng-thế Ký 3:16; 1 Cô-rinh-tô 11:3; Ê-phê-sô 5:25; 1 Phi-e-rơ 3:1</i>
Cha	Mẹ	<i>Xuất Ê-díp-tô Ký 20:12; Ê-phê-sô 6:1; Cô-lô-se 3:20</i>
Mẹ	Con	<i>1 Ti-mô-thê 2:15</i>
Đấng Christ	Chồng	<i>1 Cô-rinh-tô 11:3</i>
Đấng Christ	Hội thánh	<i>Ê-phê-sô 5:25</i>
Trưởng lão/Mục sư	Giáo dân	<i>1 Phi-e-rơ 5:2; 1 Tê-sa-lô-ni-ca 5:12,13</i>
Vua/Chính quyền	Dân chúng/công dân	<i>Rô-ma 13:1-3; 1 Phi-e-rơ 2:13,14</i>
Kinh Thánh	Mục sư/Trưởng lão	<i>2 Ti-mô-thê 4:2; 1 Phi-e-rơ 5:2</i>

Khuôn mẫu thiêng liêng này càng được thực hiện theo sát thì càng nhiều ơn phước sẽ tuôn tràn cho chúng ta và gia đình của chúng ta. Chẳng hạn như khi chúng ta hiếu kính cha mẹ mình thì chúng ta được hứa cho một đời sống thọ. Khi chúng ta quý trọng tình yêu của

những người ở trên chúng ta thì chúng ta được ban phước bởi sự giảng dạy về Lời Ngài và sự khuyên nhủ về một đời sống thánh khiết.

Ngoại trừ những ơn phước trực tiếp về niềm vui, hạnh phúc, mỗi thông công tuôn chảy cho chúng ta qua *Khuôn mẫu thiêng liêng* này, còn có những ơn phước bảo vệ mà chúng ta có thể tích lũy được thông qua kênh ơn phước của mình. Trong trường hợp này, “Người Nhận” ở dưới sự bảo vệ và có được những thẩm quyền mà “Người Cho” trao tặng. Lấy ví dụ về việc một đứa trẻ có thể nhận được nhiều mức bảo vệ tới mức nào, chúng ta có thể thấy:

1. Đứa trẻ được bảo vệ bởi người mẹ,
2. Người được bảo vệ bởi chồng nàng,
3. Người được bảo vệ bởi cảnh sát,
4. Người được bảo vệ bởi chính quyền,
5. Người được thụ phong bởi Đức Chúa Trời.

Khi xem xét vấn đề này dưới góc nhìn thuộc linh, chúng ta sẽ thấy:

1. Người cha được khuyên bảo bởi các trưởng lão và mục sư,
2. Người là đối tượng của Lời Chúa,
3. Điều được viết bởi các nhà tiên tri,
4. Điều được ban cho bởi Đấng Christ,
5. Đấng nhận lãnh điều đó từ Cha Ngài.

Chúng ta càng tiến vào những vị trí bày tỏ *Khuôn mẫu thiêng liêng* thì sự bảo vệ, ơn phước, bình an và hạnh phúc sẽ càng to lớn. Chúng ta có thể minh họa hệ thống ơn phước này như một hệ thống tưới nước khổng lồ để di chuyển Thánh Linh Đức Chúa Trời đi khắp vũ trụ. Mỗi gia đình trở thành một trạm tiếp nước nhằm giữ cho những ơn phước chảy xuôi và lòng biết ơn chảy ngược lại. Mỗi cộng đồng, Hội thánh và quốc gia trở thành những động cơ để hỗ trợ nhằm đảm bảo cho mọi người trong hệ thống đều ngập tràn *Tình yêu thiêng thượng* của Đức Chúa Cha.

Rõ ràng là sẽ thật khờ khạo khi cho rằng, Đức Chúa Trời và Con Ngài sẽ quên mất bản thân mình là ai. Cội nguồn của dòng suối này sẽ chẳng bao giờ ngưng chảy. Kinh Thánh đảm bảo với chúng ta điều đó:

“Vì Ta là Đức Giê-hô-va, Ta không hề thay đổi” (Ma-la-chi 3:6).

“Đức Chúa Jêsus Christ hôm qua, ngày nay, và cho đến đời đời không hề thay đổi” (Hê-bơ-rơ 13:8).

Đức Chúa Cha và Con Ngài sẽ chẳng bao giờ thay đổi. Suối nguồn của sự sống chảy ra từ Ngài sẽ chẳng bao giờ ngưng. Nhưng chúng ta biết rằng, có một chỗ bị gián đoạn trong dòng kênh. Phần giới thiệu về tội lỗi cũng là phần giới thiệu về một tư tưởng muốn thay đổi luật pháp của *Khuôn mẫu thiêng thượng*. Khởi nguyên của sự gian ác này bắt đầu với Lu-xi-phe, kẻ đã rời khỏi *Tình yêu thiêng thượng* của Đức Chúa Trời mà rơi vào *Tình yêu chiếm hữu* của bản thân. Kinh Thánh cho chúng ta biết Sa-tan mong muốn thay đổi *Khuôn mẫu thiêng thượng* đến mức nào:

“Hỡi sao mai, con trai của sáng sớm kia, sao ngươi từ trời sa xuống! Hỡi kẻ giày đạp các nước kia, ngươi bị chặt xuống đất là thể nào! Ngươi vẫn bụng bảo dạ rằng: Ta sẽ lên trời, sẽ nhắc ngai ta lên trên các ngôi sao Đức Chúa Trời. Ta sẽ ngồi trên núi hội về cuối cùng phương bắc. Ta sẽ lên trên cao những đám mây, làm ra mình bằng Đấng Rất Cao” (Ê-sai 14:12-14).

Trong những câu này, chúng ta thấy một sinh vật không tìm kiếm ở dưới sự bảo vệ và chăm sóc của *Khuôn mẫu thiêng thượng*, mà lại muốn làm bằng, nghĩa là làm cho tương tự, như Đấng Rất Cao. Sa-tan chối bỏ sự thật rằng nó nhận lấy mọi thứ mà nó có, và thay vào đó nó cố gắng đứng ở cùng một vị thế với Đức Chúa Trời. Ban đầu thì Sa-tan muốn trở nên bằng Đức Chúa Con, Đấng vốn dĩ đã ở trên nó. Thay vì ở dưới thẩm quyền của Đấng Christ, Sa-tan muốn báo cáo trực tiếp lên Đức Chúa Cha mà không phải ở dưới quyền Đấng Christ và đi thông qua Đấng Christ. Nhưng thông qua *Khuôn mẫu thiêng thượng*, Đức

Chúa Cha bênh vực và bảo vệ Con Ngài, và tuyên bố về mối quan hệ mà Đấng Christ đã duy trì đối với mọi tạo vật. Đấng Christ đã không bênh vực cho bản thân hoặc tự biện hộ, hết thảy những điều này được thực hiện bởi Đức Chúa Cha. Sa-tan từ chối mạng lệnh của Đức Chúa Cha nhằm thờ phượng và tôn vinh Con Ngài, và sau đó ao ước trở nên giống như Đấng Rất Cao.

Chính niềm ao ước của Sa-tan là được xem như Đấng Rất Cao đã sinh ra lời nói dối, được thỏ thẻ cùng cha mẹ đầu tiên của chúng ta, **“sẽ như Đức Chúa Trời”**, và **“Hai người chẳng chết đâu”**. Lu-xi-phe được tạo dựng để trở thành một người mang lấy ánh sáng. Chúa đã ban cho nó nhiều hơn bất kỳ tạo vật nào khác (*Ê-xê-chi-ên 28:14*). Khi Lu-xi-phe nhìn thấy hết thảy những gì nó được ban cho, nó quên đi một cách lạ lùng rằng những điều này là được **ban cho** và nó đang **được phước** khi nhận được nhiều đến vậy. Mọi thứ Lu-xi-phe có được đều đến từ Con Đức Chúa Trời là Đấng đã tạo dựng ra nó theo ý muốn của Đức Chúa Cha. Nếu Lu-xi-phe tiếp tục hướng về Đức Chúa Con với sự trân quý và bắt chước Đức Chúa Con, Đấng sống trong sự đầu phục, vâng lời và biết ơn đầy yêu thương đối với Đức Chúa Cha, thì nó sẽ chẳng bao giờ sa ngã khỏi *Khuôn mẫu thiêng thượng* và sa vào tội lỗi. Gốc rễ của tội lỗi là do quên mất bản thân mình chỉ là người nhận lãnh mọi thứ từ tay Con Đức Chúa Trời bởi ý muốn của Đức Chúa Cha.

Nếu chúng ta lẫn lộn về mối quan hệ *cho* và *nhận* giữa Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con, thì *Khuôn mẫu thiêng thượng* sẽ bị đổ vỡ trong tâm trí chúng ta, và chúng ta ngưng dự phần trong dòng kênh ơn phước. Vậy nên quan trọng là hãy nhớ kỹ nguyên tắc này:

“Chúng ta ai nấy đều để mặt trần mà nhìn xem vinh hiển Chúa như trong gương, thì hóa nên cũng một ảnh tượng Ngài, từ vinh hiển qua vinh hiển, như bởi Chúa, là Thánh Linh” (2 Cô-rinh-tô 3:18).

Là những tạo vật, chúng ta được thay đổi tự nhiên theo ảnh tượng của Đấng Thiêng Thượng mà mình cảm nhận. Chúng ta hiểu về Chúa như thế nào thì chúng ta sẽ khao khát được trở nên giống như vậy. Sa-tan giới thiệu cho nhân loại một khái niệm khiến cho chúng ta

nghĩ rằng: mình cũng có thể trở nên giống như Đức Chúa Trời, không phải về bản tánh mà là về sức mạnh, sự hiểu biết và sự sống. Sự đảm bảo của *Tình yêu thiêng liêng* nằm ở việc nhận thức được rằng, Con Đức Chúa Trời nhận được hết thảy những gì Ngài có từ Cha Ngài. Như chúng ta đã thảo luận lúc nãy, bất kỳ ý tưởng nào cho thấy Đức Chúa Con có những phẩm chất độc lập của chính Ngài và thu hút Đức Chúa Cha bằng bất kỳ phương cách nào, thì đều phá hủy lẽ thật rằng: Đức Chúa Trời là Đấng Yêu Thương Bất Ái duy nhất và vĩnh hằng. Nếu người ta hiểu rằng Đức Chúa Trời bị thu hút bởi những thứ mạnh mẽ tự nhiên, vậy thì Chúa vốn dĩ là Đấng Yêu Thương Chiếm Hữu, yêu thích những thứ đẹp đẽ, mạnh mẽ và hoành tráng.

Khi chúng ta hiểu rằng Con của Đức Chúa Trời là Đấng nhận lãnh mọi sự và chẳng có gì vốn có nơi Đức Chúa Con khiến cho Cha Ngài làm cho Ngài lên bằng cùng Cha, thì chúng ta có thể chắc chắn rằng, nguyên tắc về Tình Yêu Thiêng Thượng sẽ chẳng phai mờ trong tâm trí chúng ta. Việc nhận thức được Đặc Tính của Con Đức Chúa Trời là bí quyết để ở mãi trong suối nguồn của *Tình yêu thiêng thượng*. Như Đức Chúa Jêsus đã phán bảo với chúng ta:

“Vậy Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi Ta thì không ai được đến cùng Cha”
(Giăng 14:6).

“Ai có Đức Chúa Con thì có sự sống; ai không có Con Đức Chúa Trời thì không có sự sống” (1 Giăng 5:12).

Bí quyết cho vợ chồng để tiếp tục duy trì một mối quan hệ yêu thương thiêng liêng là ngợi khen Đức Chúa Cha, là Đấng bởi Ngài mà chúng ta có hết thảy và Đức Chúa Jêsus, là Đấng nhờ Ngài mà chúng ta có hết thảy (1 Cô-rinh-tô 8:6). Khi chúng ta có *Khuôn mẫu thiêng thượng* này trong tâm trí mình, chúng ta sẽ được biến đổi theo ảnh tượng của mối quan hệ ấy trong phạm vi của loài người, giống như Chúa phán với chúng ta từ thuở ban đầu rằng chúng ta được tạo dựng nên theo ảnh tượng của Ngài.

Sẽ thật tuyệt vời khi nghĩ rằng từ vị trí mà mình đang đứng trong dòng lịch sử loài người, chúng ta có thể đơn giản lựa chọn sống như vậy, nhưng điều này không thể xảy ra khi chúng ta hiểu được sự sa ngã của con người kinh khủng tới mức nào. Lời hứa của con rắn dành cho Ê-va, rằng chúng ta sẽ trở nên giống như Đức Chúa Trời và chúng ta sẽ chẳng chết đâu, mang đến cho chúng ta những hậu quả kinh hoàng.

4. Phù Thủy và Tay Sai của Bà Ta:

Khi chúng ta đã biết về tình yêu đầu tiên tồn tại trong vườn địa đàng thì chúng ta sẽ nhìn thấy từ chính trong con người của A-đam và Ê-va một tình yêu bất diệt, là tình yêu đã định sẵn sẽ tuôn tràn như một dòng nước chảy đến bên dân sự của Chúa trên trái đất này. Ôn phước từ A-đam dành cho Ê-va và sự cảm kích đáp lại từ bà đã giúp tình yêu của họ ngày càng trở nên sâu đậm. Duy trì cái gốc của sự lãnh đạo và phục tùng sẽ là một lời nhắc nhở rằng tất cả mọi thứ họ có đều được ban cho bởi *tình yêu thiêng liêng* của Đức Chúa Trời.

Câu chuyện tình yêu của họ trong vườn địa đàng diễn biến ra sao thì Kinh Thánh không nhắc đến, nhưng chúng ta lại biết những sự kiện đáng buồn xảy ra đã khiến cho động cơ trong guồng máy tình yêu của họ bị ngừng hoạt động. Chúng ta rất muốn phân tích những sự kiện này một cách cẩn thận và xem xét xem làm thế nào mà tình yêu thuần khiết thiêng liêng Chúa tạo ra cho con người này lại tan vỡ và được thay thế bằng tình yêu dựa trên dục vọng và sự chiếm hữu.

Dù sao thì bằng bất cứ nguyên do nào, Ê-va đã đến gần cây trái cấm và nghĩ ngợi về ý nghĩa của việc Đức Chúa Trời cấm ăn trái cây đó. Một giọng nói khôn ngoan phát ra từ một con rắn lớn làm cho Ê-va sững sờ, nó nói những lời làm khơi dậy sự tò mò, lo lắng về những điều bà đang suy nghĩ trong đầu ngay lúc ấy.

“Rắn nói cùng người nữ rằng: Mà chi! Đức Chúa Trời há có phán dặn các ngươi không được phép ăn trái các cây trong vườn sao?” (Sáng-thế Ký 3:1).

Ê-va ý thức rõ ràng rằng, Đức Chúa Trời đã ban tất cả mọi thứ cho chồng của bà và những thứ mà bà sở hữu đều là từ Đức Chúa Trời thông qua A-đam. Việc bà suy tư về lời Đức Chúa Trời phán về cây biết điều thiện và điều ác đã khiến tâm trí người nữ này nghi ngờ rằng liệu những gì con rắn nói có phải là sự thật. Việc đặt dấu chấm hỏi về những gì Chúa đã nói cùng Ê-va là một ý tưởng vô cùng mới mẻ đối với bà, và mỗi phút giây khi đối thoại với con rắn, bà càng bị cuốn đi xa khỏi vị trí của mình, khỏi mục đích ban đầu mà Đức Chúa Trời đã tạo nên bà. Lời

dụ dỗ của con rắn chống lại ý muốn của Chúa như một lời mời gọi Ê-va bước ra khỏi ân điển của Đức Chúa Trời. Và câu hỏi trong đầu Ê-va đã khiến bà phải đưa ra sự lựa chọn để giải đáp cho thắc mắc của mình, cũng đã khiến bà quên mất rằng lẽ ra bà không nên nói chuyện với bất kỳ một sinh vật lạ nào trong lúc chồng bà không ở bên che chở và bảo vệ. Sẽ tốt hơn cho Ê-va nếu bà bỏ đi và không nói một lời nào.

Chúng ta thấy có một điểm rằng Ê-va không hoàn toàn thoải mái với câu trả lời của bà ấy. Thông thường, trong các trường hợp khi chúng ta đối mặt với nỗi sợ hãi nào đó, hoặc là chúng ta đang gặp áp lực, chúng ta thường phóng đại sự việc lên và vì vậy mà nó ngăn cản chúng ta có được sự sáng suốt để nhìn nhận vấn đề.

*“Người nữ đáp rằng: Chúng ta được ăn trái các cây trong vườn, song về phần trái của cây mọc giữa vườn, Đức Chúa Trời có phán rằng: Hai người chẳng nên ăn đến và **cũng chẳng nên đá động đến**, e khi hai người phải chết chẳng” (Sáng-thế Ký 3:2-3).*

Nhưng thực sự Chúa đã nói gì với A-đam và ông đã căn dặn bà những gì?

*“ Nhưng về cây biết điều thiện và điều ác **thì chớ hề ăn đến**; vì một mai người ăn, chắc sẽ chết” (Sáng-thế Ký 2:17).*

Chúa đã phán rằng: nếu người nào ăn trái cấm ấy, người ấy sẽ chết, và Ê-va trong sự lo lắng đã nói thêm rằng nếu người sờ đến trái cấm ấy, người sẽ chết. Và đây chính là một cơ hội hoàn hảo cho Sa-tan tấn công. Nó đặt trái cây cấm lên trên tay của Ê-va, ngay chính lúc này, Ê-va nhận ra sự thật rằng bà đã sờ đến trái cấm ấy, và bà đã không chết. Từ chính môi miệng của Ê-va đã trao cho Sa-tan bằng chứng để nó chứng minh rằng Chúa đã nói dối.

Sự tự tin của Ê-va rằng bà có thể xử lý tình huống này mà không cần ai khác hỗ trợ đã làm bà có chiều hướng suy nghĩ rằng Chúa đã nói không đúng sự thật. Sự chần chừ của Ê-va đã mở đường cho Sa-tan có cơ hội khiến bà nghi ngờ Đức Chúa Trời. Thật là một kẻ thù xảo quyệt! Những lý lẽ của nó đầy sự cám dỗ!

Ê-va đã không biết rằng bà đang nói chuyện với một linh hồn xấu xa. Nó không chỉ đơn giản là một vị thần tà ác, mà còn là cha đẻ của tất cả các ác thần! Chúng ta có thể tranh luận rằng người nữ này đã không biết chuyện gì đang xảy ra với bà, nhưng Ê-va đủ hiểu biết để nhận ra rằng bà ấy không nên quá tự tin vào bản thân mà phải nên chạy về với bóng cánh bảo vệ của người đàn ông đã cho bà ấy hết thảy mọi thứ, là cái khiên và lá chắn bảo vệ linh hồn bà mà Chúa đã dựng nên dành riêng cho Ê-va.

Nhìn thấy rằng người nữ hiện đang đối mặt với bằng chứng không thể chối cãi rằng Đức Chúa Trời không đáng tin cậy, Lu-xi-phe giáng đòn tấn công vào *tình yêu thiên thượng* và quên mình của Đức Chúa Trời để rồi hấn thiết lập một loại *tình yêu dục vọng và chiếm hữu*.

“Rắn bèn nói với người nữ rằng: Hai người chẳng chết đâu; nhưng Đức Chúa Trời biết rằng kể ngày nào hai người ăn trái cây đó, mắt mình mở ra, sẽ như Đức Chúa Trời biết điều thiện và điều ác” (Sáng-thế Ký 3:4-5).

Câu nói **“Hai người chẳng chết đâu”** chứa đựng mầm mống của sự tà giáo độc hại rằng cuộc sống của chúng ta không phụ thuộc vào Chúa, mà đó là những thứ chúng ta được sở hữu một cách hiển nhiên. Thêm vào đó là những khái niệm rằng: tôi có thể đạt được mọi thứ trong thế giới tự nhiên này để nâng cao cuộc sống của tôi, sức mạnh và bản thân tôi, và rồi thứ chúng ta nhận được là một sự pha trộn của những điều tồi tệ, khốn khổ sẽ khiến chúng ta bị chia cắt hoàn toàn khỏi Đấng Tạo Hóa. Lời nói dối này còn có thể giết chết sự cảm kích của người phụ nữ đối với người đàn ông, bởi từ lúc ban đầu, Ê-va đã được tạo nên từ xương sườn của A-đam và nhận lãnh cuộc sống này từ chính A-đam chỒNG bà. Điều thứ hai, Ê-va sẽ không cần phải biết ơn thế giới tự nhiên xung quanh mà bà được ban cho nữa, bởi vì, bằng “lòng dũng cảm” và nỗ lực của chính bản thân, bà đã tìm được một thế lực khác sẽ cất bà lên vị trí cao hơn như một vị thần. Và rồi Ê-va sẽ không cần phải “vâng phục chỒNG mình,” bà ấy đã tìm thấy một con đường khác đến với Chúa và đó chính là con đường thông qua bản thân bà. Con đường ấy chính là sự thừa nhận đơn giản rằng bản thân

Ê-va cũng có những quyền năng như Đức Chúa Trời, là điều mà bà đã được con rắn khôn ngoan “nhân từ” tiết lộ.

Những lời nói của con rắn đã phát huy tác dụng bởi vì đột nhiên Ê-va nhìn thấy thứ gì đó trong thứ trái cây ấy.

“Người nữ thấy trái của cây đó bộ ăn ngon, lại đẹp mắt và quý vì để mở trí khôn, bèn hái ăn” (Sáng-thế Ký 3:6).

Mầm mống của con rắn đã khiến Ê-va xem cây ấy như một thứ vốn dĩ tốt đẹp, như một thứ gì đó “đẹp mắt”. Bà đã bị thu hút bởi những phẩm chất bên trong của cái cây này mà bà nghĩ rằng sẽ mang lại cho bà nhiều giá trị hơn, và khi ăn trái của nó, bà đã quyết định chấp nhận nhận thức mới về thực tại trái ngược với những gì Đức Chúa Trời đã nói.

Trong trường hợp chúng ta bỏ lỡ những gì vừa diễn ra ở đây, hãy cùng xem xét vấn đề này một cách cẩn thận. Ê-va đang nói chuyện với một ác thần. Khi bà ấy ăn trái cây ấy và quyết định ủng hộ những gì ác thần đó nói, bà ấy đã mời nó kiểm soát tâm trí mình. Vì vậy khi Ê-va đến gần A-đam, Ê-va đã bị quỷ ám. Và tệ hơn nữa, Ê-va đã mang đến thông điệp của ác thần về lời hứa sẽ ban cho họ sức mạnh và quyền phép giống như Đức Chúa Trời, với sự xác định này đã khiến người mẹ đầu tiên của chúng ta trở thành một phù thủy.

Khi người nữ trở về từ cái cây, bà ấy đang chịu sự kiểm soát của Sa-tan. Giờ đây bà đến với chồng mình không phải với tư cách là một người vợ phục tùng, mà là một người thầy của một tín ngưỡng mới. Khi A-đam đứng trước Ê-va, chúng ta có thể thấy được hình dáng của những người đàn ông qua các thời đại, những người đã đứng trước các vị nữ thần, chẳng hạn như ở Delphi (vùng đất của những vị thần) và những vị thần khác, là những nhân vật đã hứa sẽ đem đến cho con người những tri thức về tương lai của nhân loại. Khi A-đam nhìn thấy Ê-va, chính lúc đó A-đam đã tiếp xúc với một linh hồn mà nay đã không còn nhận ông là chủ thể và ân nhân của bà nữa. Bà đã tìm thấy một người bạn tâm giao khác, một người thầy khác, người đã hứa với bà hết thảy những gì trái tim bà mong muốn mà không cần phải phục tùng

bất cứ ai. Bà đến không phải để được dạy, nhưng để dạy; không phải để phục tùng, nhưng để ra mệnh lệnh. Linh hồn của người nữ này hiện đang bị thống trị bởi một thế lực đen tối, và sẽ được Lu-xi-phe sử dụng như một phương tiện cám dỗ để thuyết phục A-đam trở thành môn đồ của mình.

Đó không phải là sự biết ơn của Ê-va phảng phất trong tâm trí A-đam mà là một thứ tinh thần khác, một tinh thần bần chồn và dễ bị kích động, một tinh thần tà dâm và say sưa, một tinh thần cám dỗ và lừa gạt. Khi A-đam nhìn Ê-va, bà đã nhìn ông bằng ánh mắt ra hiệu với một mùi hương quyến rũ, Ê-va đã sử dụng cơ thể của mình với “dáng vẻ thánh khiết” để khiến A-đam trở thành nô lệ của bà. A-đam nghe thấy tiếng kêu của con rắn, cũng là tiếng báo hiệu của mụ phù thủy, tức là Ê-va. Bà đã đến gần A-đam như một người vợ yêu quý của ông mà lúc này ông hề không biết rằng bà đã bị ám bởi linh hồn của một quỷ dữ đang tìm kiếm cách để ăn xác chết của ông và từ đồng tro tàn này sinh ra một con phượng hoàng trong hình dáng của Nim-rốt (tức cháu chắt của Nô-ê, anh hùng đầu tiên). Có lẽ đã tốt hơn nếu A-đam ghi nhớ những điều này:

“Vi điều rắn là một cái đèn, luật pháp là ánh sáng, Và sự quở trách khuyên dạy là con đường sự sống, Đặng giữ con khỏi người đàn bà ác nghiệp, Và khỏi lưới dùa nịnh của dâm phụ. Lòng con chớ tham muốn sắc nó, ĐỪNG để mình mắc phải mí mắt nó. Vì tại kỳ nữ có người nông nổi chỉ còn một miếng bánh mà thôi; Người dâm phụ vẫn lừa sẵn linh hồn quý báu” (Châm-ngôn 6:23-26).

A-đam vật lộn với con rắn thông qua sự trung gian của phù thủy. Thông qua bà ta, Lu-xi-phe áp dụng sức mạnh ma thuật của mình để thu hút A-đam đến với tín ngưỡng mới. Trên tay bà hứa hẹn sự sống nhưng trong thâm tâm A-đam biết đây là **cái chết**.

“Lại sự khôn ngoan sẽ cứu con khỏi dâm phụ, Là người đàn bà lạ nói lời dùa nịnh; Nàng lia bỏ bạn của buổi đang thì, Và quên sự giao ước của Đức Chúa Trời mình; Vì nhà nó

*xiêu qua sự chết, Và con đường nó dẫn đến chốn kẻ thác”
(Châm-ngôn 2:16-18).*

A-đam đã không nhận ra rằng vợ của mình đã chết rồi; người vợ dịu dàng, vâng phục, vâng lời, có tấm lòng đầy dẫy sự biết ơn Đức Chúa Trời thông qua chồng nay đã chết tại cây biết điều thiện điều ác. Là một người con của người nữ này, tôi thương tiếc cho bà, người mẹ đáng thương của tôi, bị sát hại tại cây biết điều thiện điều ác và bị thay thế bởi một linh hồn tà ác như địa ngục. Tuy nhiên hơn thế nữa, sự vâng phục dịu dàng cư ngụ trong lòng Ê-va thực sự là Thánh Linh của Đấng Christ, khi ăn trái cấm ấy, bà đã đóng đinh Đấng Christ vào thập tự giá và do đó, Ngài trở thành con chiên bị giết hại từ khi Sáng Thế.

Liệu A-đam có hy vọng một cách viển vông rằng khi ăn thứ trái cây này thì ông có thể vào vùng đất tối tăm ấy và giải cứu người vợ tội nghiệp của mình không? Liệu ông có cảm thấy an toàn trong sự cảm dỗ của ma quỷ và đánh bại nó? Khi tôi nghĩ về người cha A-đam của chúng ta và những tổn thương mà ông phải đối mặt, trái tim tôi chạm đến nỗi buồn của ông, tôi muốn kêu lên với ông rằng “Làm ơn đi cha! Xin đừng phạm tội với Đấng đã yêu thương chúng ta vô điều kiện!”. Nhưng than ôi, tôi không thể chạm đến tai của ông và ông đã ăn thứ trái cây ấy.

Trật tự thế giới mới đã được thiết lập; A-đam trở thành nô lệ của người nữ. Người nữ sẽ trở nên một người thầy và người nam sẽ trở nên một môn đồ hoặc là một kẻ tay sai. Trong tâm trí của người nam, họ luôn mong đợi ở người nữ một điều gì đó trong suốt cuộc đời, tuy nhiên, sau khi ăn trái cấm, người nam cũng sẽ có cảm giác quyết tâm không bao giờ bị cai trị bởi người nữ hay bởi bất cứ một ai. Cả hai ngay lúc này sẽ bị nhốt trong cuộc chiến của giới tính để dành quyền hưởng thụ và kiểm soát. Khi chúng ta tin rằng người kia có một sức mạnh nội tại nào đó, cuộc sống sẽ trở thành một cuộc chiến để chiếm hữu và kiểm soát đối tượng mà chúng ta bị thu hút.

Sự thuần khiết và ngây thơ của tình yêu đầu tiên, là tình yêu được ban phước bởi người làm chủ gia đình và lòng biết ơn của người phục tùng thì nay được thay thế bằng một trò chơi của sự thu hút và

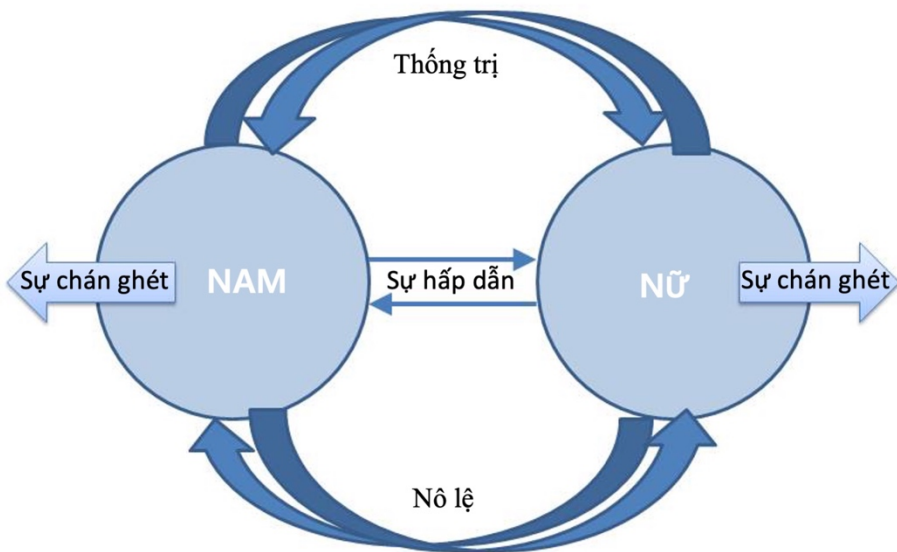
tị hiềm lẫn nhau. Đây là một thế giới mới, nơi được cho là trái ngược sẽ hút lẫn nhau. Tín ngưỡng mới này dạy rằng mỗi linh hồn có sự bất tử tự nhiên, bởi đó chúng ta có thể nâng cao sức mạnh vốn có của mình bằng cách hợp nhất với một sinh vật bất tử khác. Bí mật của tình yêu với hình thức dâm dục mới này là thu hút một đối tác sẽ giúp nâng cấp bản thân nhưng sẽ không bao giờ để họ cai trị mình. Trải nghiệm mới mẻ về sự thân mật của người nam và người nữ là một sự cám dỗ đan xen với sự lôi kéo một cách cẩn thận; một quá trình để lộ cơ thể và giấu đi linh hồn. Sự trải nghiệm đẹp đẽ của tình yêu linh thiêng chính là cung cấp sự chuyển động cho vòng chu kỳ lặp lại vĩnh viễn trong mối liên kết của sự biết ơn và tôn trọng; nhưng nay, tình yêu đó đã bị thay thế bằng một sự thật thô thiển mới chính là sự qua lại, hút và đẩy lẫn nhau, những khoái cảm nhất thời nhường chỗ cho cảm giác trống rỗng và thậm chí là ghê tởm¹. Dục vọng này con người luôn luôn tìm kiếm, nhưng họ không bao giờ thỏa mãn. Cách yêu này của người nam và người nữ không phải là một vòng tròn tình yêu có thể giúp lan tỏa Đức Thánh Linh cho toàn thế giới, mà là một lực hút từ tính thiêu hủy mọi thứ cản đường, nó như một cái hố đen đầy hiểm họa. Một tình yêu vô điều kiện là cả hai cá nhân trong đó đều biết rằng tất cả những gì họ có là do được ban cho, vì Chúa là Đấng yêu thương nên Ngài sẽ ban cho chúng ta bất cứ thứ gì chúng ta cần. Ngược lại, một tình yêu đầy dục vọng phải tìm kiếm và chiếm hữu cho riêng mình, do đó, họ không bao giờ hài lòng hoặc thỏa mãn.

Thật là một cú sốc khi nghĩ về Ê-va là một phù thủy bị quỷ ám. Điều này cũng xảy ra đối với A-đam, người mà khi nhìn Ê-va chắc hẳn đã cảm thấy theo một cách nào đó rằng một người xinh đẹp và dịu dàng như Ê-va không thể trở nên xấu xa đến thế. Con người ngày nay có xu hướng nghĩ rằng những gì Ê-va đã làm là rất nhỏ nhặt. Không còn nghi ngờ gì nữa, bà đã bị lừa dối và không hiểu chuyện gì đã xảy ra với mình, nhưng điều này đã khiến việc Sa-tan sử dụng bà để A-đam phạm tội càng trở nên dễ dàng hơn. Điều này có nghĩa rằng người nam nên

¹ Xin xem ví dụ trong 2 Sa-mu-ên 13:10-15. Am-nôn gian hiệp em gái của mình và sau đó gớm ghét nàng ta.

đổ lỗi cho người nữ vì sự sa ngã? Chắc chắn là không, vì vận mệnh của loài người chủ yếu nằm trong tay người nam và chính người nam đã đưa ra quyết định chí mạng với tư cách là một người chủ gia đình. Vì là người trụ cột của gia đình, điều này có nghĩa là A-đam phải chịu trách nhiệm về sự sụp đổ của cả dòng dõi, nhưng để hiểu đầy đủ các vấn đề giữa nam và nữ, chúng ta cần phải nắm rõ những gì đã xảy ra vào thời điểm đó và tất cả chúng ta đã sa ngã như thế nào bắt nguồn từ tình yêu ban đầu của A-đam và Ê-va.

TÌNH YÊU DỤC VỌNG VÀ CHIẾM HỮU



Kinh Thánh cho biết “một người có đầu óc hai chiều thì không ổn về mọi mặt”. Con người có tư tưởng kép ở chỗ anh ta cảm thấy mình vừa là chủ nhân vừa là nô lệ của người nữ. Người nam xem người nữ như là một vật báu quý giá, vừa mong muốn người nữ cung cấp những gì anh ta cần, đồng thời mong muốn thống trị và kiểm soát người nữ. Suy nghĩ kép này khiến người nam không thể nhìn thấy kế hoạch của Đức Chúa Trời để kéo anh ta trở lại với một tình yêu cao cả rộng lớn

hơn, điều này khiến cho anh ta mong muốn ban phước cho vợ mình và hy vọng cô ấy kính mến và tôn trọng cương vị người trụ cột của anh ta. Với tư cách là nữ tu sĩ của tín ngưỡng mới, người nữ sẽ có mong muốn đưa người nam đi theo gót chân mình để làm cho bước tiến của mình vững vàng hơn, đồng thời cảm thấy vừa say mê vừa sợ hãi trước sức mạnh và tính hiếu chiến của anh ta.

Không quá để nói rằng hai sinh mệnh tìm cách lôi kéo nhau, đồng thời tìm cách thống trị lẫn nhau chỉ có thể dẫn đến cái kết là tự hủy diệt. Các nguyên tắc của sự sử dụng và thống trị không thể tồn tại vĩnh cửu vì bản chất của chúng là sẽ bị hư mất. Nếu không có một hạt giống mới, thì sự sa ngã của con người với tính chất hút và đẩy lẫn nhau của tình yêu đầy dục vọng và chiếm hữu sẽ kết thúc ngay trong vườn địa đàng - lực hút chân không của nó sẽ khiến nó phát nổ. Mặc dù Đức Thánh Linh đã bị đẩy lùi khi tội ác xâm nhập, nhưng lời hứa về sự hi sinh của Đức Chúa Giê-sus như là dòng dõi của người nữ đã mở ra cánh cửa cho một phần còn sót lại của A-đam được đưa về vương quốc vĩnh hằng, nơi có *tình yêu thiên thượng* của Đức Chúa Trời.

5. Nguồn Gốc của Tình Yêu Thiên Thượng:

Tôi cảm thấy thật kinh ngạc khi tôi nghĩ về cuộc di cư của các loài chim, như ngỗng Ca-na-đa, chúng bay theo bản năng từ Vòng Bắc Cực đến các bang phía nam của Hoa Kỳ để tránh mùa đông Bắc Cực khắc nghiệt. Cha trên trời của chúng ta ban cho loài ngỗng một bản năng mà cho phép chúng vượt biển hàng ngàn dặm với độ chính xác thần kì để chúng có thể tồn tại. Bạn có thể tưởng tượng nếu cảm giác về phương hướng của những chú ngỗng này thực sự đưa chúng đến Bắc Cực? Điều đó sẽ rất tàn khốc. Trong một thời gian rất ngắn, toàn bộ đàn ngỗng có thể sẽ bị xóa sổ.

Đáng buồn thay, điều này minh họa những gì đã xảy đến cho loài người khi tổ phụ đầu tiên của chúng ta chấp nhận lời nói dối của con rắn và bắt đầu tin tưởng rằng cuộc sống mà họ đang sống là do chính họ sở hữu. Thay vì trái tim của họ hướng về Đức Chúa Trời một cách tự nhiên với lòng biết ơn và yêu thương thì họ nảy sinh một ước muốn bản năng là đi lên các phía của phương bắc và khiến bản thân trở thành Đấng Rất Cao (xin đọc trong *Ê-sai 14:12-14*). Lời nói dối rằng, họ sẽ giống như Đức Chúa Trời đã thay đổi hoàn toàn ý thức về phương hướng của họ và đặt dòng dõi loài người bay theo hướng về phương bắc chứ không phải hướng nam để đến nơi an toàn.

Động cơ pít tông đôi xinh đẹp một thời của *tình yêu thiêng liêng* đã chịu những xung lực và ảnh hưởng để rồi bị biến đổi từ một suối nước tuôn trào lòng nhân từ, sự nhin nhục và lòng biết ơn trở thành một cống rãnh hôi thối, phun ra nó là dòng nước của sự ích kỷ, thống trị, phỉnh gạt, dối trá và hận thù để làm hài lòng bản thân.

Một hạt giống độc hại đã được gieo vào tâm trí của Ê-va, và bà đã bị Sa-tan lừa để gieo hạt giống đó vào tâm trí A-đam. Một khi hạt giống ấy bén rễ vào những nơi thiêng liêng nhất trong tâm trí A-đam thì tình yêu thuở ban đầu của họ cũng đã bị phá hủy. Và thay vì những người con của A-đam kế thừa tình yêu thiên thượng từ Đức Chúa Trời thì giờ đây họ được sinh ra và thừa hưởng thứ tình yêu đầy dục vọng từ cha mình. Trái tim của họ thay vì tiến về phương nam để quy phục

Đức Chúa Trời, là Đấng đã ban cho họ sự sống và phước lành thì họ đã bay về phương bắc để tìm kiếm cảm giác được trở nên thánh.

Hạt giống nhỏ bé này đã tự ẩn mình sâu trong một khe hở nhỏ trong tâm trí con người. Đức Chúa Trời không thể chỉ đơn giản là khiến A-đam chìm vào giấc ngủ và lấy hạt giống ấy ra. Đây không phải là một vấn đề cơ học, mà là vấn đề về tâm linh. Chỉ có một cách khả thi để Đức Chúa Trời có thể lấy hạt giống đó ra và hủy diệt nó; chỉ duy nhất một cách để Chúa có thể tiếp cận tâm trí con người và khôi phục lại hạt giống tình yêu như thuở ban đầu. Chúng ta hãy đọc về kế hoạch này trong *Sáng-thế Ký 3:15-16*. Đức Chúa Trời phán cùng con rắn rằng:

“Ta sẽ làm cho mầy cùng người nữ, dòng dõi mầy cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau. Người nữ sẽ giày đạp đầu mầy, còn mầy sẽ cắn gót chân người. Ngài phán cùng người nữ rằng: Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén; người sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh con; sự dục vọng người phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị người” (Sáng-thế Ký 3:15-16).

Đây là một kế hoạch táo bạo có rủi ro lớn. Một đứa trẻ sẽ được sinh ra, hậu duệ của A-đam và Ê-va sẽ giao chiến với ác quỷ trên chính mảnh đất của nó và sẽ tiêu diệt mầm mống độc hại của một tình yêu đầu dục vọng và chiếm hữu ẩn sâu trong trái tim của con người. Sa-tan sẽ gây ra những vết thâm tím dưới gót chân Ngài trong trận chiến đó, nhưng cuối cùng Ngài sẽ tiêu diệt Sa-tan và một con đường giải thoát sẽ được mở ra cho dòng dõi loài người. Hạt giống lời hứa được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác và mỗi lần như vậy, lời hứa đó sẽ được lập lại. Áp-ra-ham đã được hứa rằng hạt giống sẽ đến trong dòng dõi của ông và tất cả các gia đình trên trái đất sẽ được ban phước thông qua ông (*Sáng-thế Ký 12:1-3*). Phao-lô đã nói về lời hứa này trong Tân Ước:

“Vả, các lời hứa đã được phân cho Áp-ra-ham và cho dòng dõi người. Không nói: Vả cho các dòng dõi người, như chỉ về nhiều người; nhưng nói: Vả cho dòng dõi người, như chỉ về một người mà thôi, tức là Đấng Christ” (Ga-la-ti 3:16).

Lời hứa sẽ đến là Đấng Christ. Ngài sẽ đến từ thiên đàng cùng với *tình yêu thiêng thượng* của Ngài và sẽ được sinh ra trong một gia đình bình thường dưới thế gian được vây quanh bởi loại *tình yêu dục vọng và chiếm hữu*. Cuộc xung đột sẽ rất khốc liệt, vì hạt giống lời hứa của con rắn sẽ giết chết hạt giống của người nữ và ngăn cản Ngài hủy diệt động cơ dâm dục bên trong loài người. Cuộc xung đột này lớn đến nỗi khi Đấng Christ đang ở gần thành lũy của sự dâm ô trú ngụ trong trái tim của loài người rồi, Ngài đã kêu cầu những lời này cùng Đức Chúa Trời:

“Rồi Ngài bước tới một ít, sắp mặt xuống đất mà cầu nguyện rằng: Cha ơi! Nếu có thể được, xin cho chén này lìa khỏi Con! Song không theo ý muốn Con, mà theo ý muốn Cha” (Ma-thi-ơ 26:39).

Khi nói về cuộc xung đột lớn sắp xảy ra này, tiên tri Ê-sai đã nói về Ngài:

“Như nhiều kẻ thấy người mà lấy làm lạ (mặt mày người xài xấu lắm hơn kẻ nào khác, hình dung xài xấu hơn con trai loài người)” (Ê-sai 52:14).

Trong cuộc chiến tâm trí với Sa-tan này, Con Đức Chúa Trời sẽ tham gia vào trận chiến bằng cách trở thành một thành viên trong gia đình loài người. Ngài sẽ mặc lấy bản chất con người chứa đựng hạt giống độc hại để Ngài có thể tiêu diệt nó. Thông qua *tình yêu thiêng liêng* mà Ngài sở hữu, Con Đức Chúa Trời sẽ tạo ra một con đường trong tâm trí loài người khiến chúng ta căm ghét và thù hận hạt giống độc hại đó. Và vì Đấng Christ chắc chắn sẽ giáng thế từ A-đam, nên Đức Chúa Trời có thể đặt mối thù này hướng về dòng dõi của Sa-tan trong lòng của A-đam và Ê-va.

Một khi Đấng Christ đến và dẹp tan đi mọi con đường dẫn đến thứ tình yêu nhục dục và hư hại đó, thì Ngài sẽ mang hạt giống độc hại ấy xuống mồ và tiêu diệt nó.

“Nhưng Đức Chúa Giê-sus này, mà đã ở dưới các thiên sứ một chút, chúng ta thấy Ngài, vì sự chết Ngài đã chịu được

đội mào triều vinh hiển tôn trọng. Ấy vậy, bởi ân điển của Đức Chúa Trời, Đức Chúa Giê-sus đã vì mọi người nếm sự chết” (Hê-bơ-rơ 2:9).

“Vậy thì, vì con cái có phần về huyết và thịt, nên chính Đức Chúa Giê-sus cũng có phần vào đó, hầu cho Ngài bởi sự chết mình mà phá diệt kẻ cầm quyền sự chết, là ma quỷ” (Hê-bơ-rơ 2:14).

Sau khi tiêu diệt hạt giống của con rắn, Đấng Christ có thể cho chúng ta niềm hy vọng về sự chiến thắng trong cuộc chiến mà Ngài đã đấu tranh cho chúng ta. Nếu chúng ta đi theo bước chân của Ngài, chúng ta cũng có thể chống lại hạt giống độc hại đó vì chúng ta thừa hưởng dòng dõi của Ngài nhờ đức tin rằng Ngài là A-đam thứ hai của chúng ta (1 Cô-rinh-tô 15:45). Một lần nữa suối nguồn quý giá của *tình yêu thiêng thượng* lại có thể tuôn trào trong trái tim của những người đàn ông và phụ nữ. Quả là một kế hoạch tuyệt vời, với tình yêu thương vô tận, Đức Chúa Trời đã ban cho Con Ngài một sứ mệnh nguy hiểm để chúng ta có cơ hội sống lại trong dòng nước của sự yêu thương tuôn trào ra từ ngai vàng của Đức Chúa Trời.

Trở lại sách *Sáng-thế Ký 3:15*, chúng ta nhận thấy rằng Đức Chúa Trời cho phép tăng mức độ đau đớn của người nữ khi sinh con. Điều này là để tượng trưng cho nỗi đau của cuộc xung đột giữa hai dòng dõi. Tình yêu mang tính chiếm hữu của A-đam thực sự sẽ truyền sang con cái của ông, nỗi đau mà người nữ phải chịu đựng sẽ tiết lộ mâu thuẫn giữa dòng dõi của người nữ và dòng dõi của con rắn. Mỗi một đứa trẻ sẽ được Đấng Christ ban cho một thước đo ánh sáng để khiến chúng cảm ghét dòng dõi của con rắn. Tuy nhiên, hạt giống của con rắn là điểm khởi đầu mặc định mới, nó sẽ cố gắng hết sức để tiêu diệt hạt giống được gieo bởi Đấng Christ. Mỗi lần sinh nở là một lời nhắc nhở về cuộc đấu tranh của Đấng Christ để chiến thắng mầm mống của con rắn và cuộc đấu tranh vĩ đại để một con người được sinh ra trong vương quốc ánh sáng. Vì vậy, trong mỗi lần sinh nở, chúng ta thấy một sự thật:

“Vì xác thịt có những điều ưa muốn trái với những điều của Thánh Linh, Thánh Linh có những điều ưa muốn trái với của xác thịt; hai bên trái nhau dường ấy, nên anh em không làm được điều mình muốn làm” (Ga-la-ti 5:17).

Phần cuối cùng của sách *Sáng-thế Ký 3:16* cho chúng ta một dấu hiệu về sự khôi phục sẽ xảy ra thông qua dòng dõi của người nữ. Phản ứng tự nhiên đối với tuyên bố này là tiêu cực, tuy nhiên phản ứng này chỉ đơn giản là hệ quả của tư duy chiếm hữu và dục vọng mà tất cả chúng ta đều thừa hưởng.

“Sự dục vọng người phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị người” (Sáng-thế Ký 3:16).

Đối với phù thủy, con cái và những tay sai của bà ta thì tuyên bố này là một lời tuyên chiến cần phải bị phản đối bằng mọi giá. Nhưng đối với những ai đang đi trên con đường chật hẹp mà Đấng Christ đã vạch ra, câu nói này là một lời hứa tuyệt vời về một tình yêu không vị kỉ nhằm giúp hàn gắn mối quan hệ vợ chồng. Dục vọng của người nữ phải hướng về chồng mình là một sự thức tỉnh của tình yêu và niềm tin rằng tất cả mọi thứ người nữ được nhận lãnh đều thông qua người chồng. Quyền cai trị của người chồng là một lời nhắc nhở rằng: người nữ được tạo nên từ người nam và cô được hưởng tình yêu và sự bảo vệ của chồng mình. Sự ham muốn và quyền thống trị là hai pít tông mang đến lời hứa về một *tình yêu thiên thượng*, đưa chúng ta đến hình ảnh của một con suối tuôn trào ra từ ngai vàng của Đức Chúa Trời. Sự khát vọng xuất phát từ trái tim của người nữ chính là Đức Thánh Linh đang hướng về Cha Trên Trời, là Đấng đã cho Ngài tất cả mọi thứ. Mong ước đó đã đặt ra một hệ thống định vị cho phép chúng ta hướng về phía nam với một tấm lòng biết ơn mà quy phục dưới chân Đấng Tạo Thế và để Ngài trở thành Đấng duy nhất cai trị ở phương bắc. Sách *Sáng-thế Ký 3:16* đã nói tiên tri về sự khôi phục của *khuôn mẫu thiêng liêng* này.

6. Những Đứa Trẻ Hung Ác Được Tạo Nên Từ Dục Vọng:

Sa-tan không hề lãng phí thời gian. Hắn đã len lỏi thứ *tình yêu dục vọng và chiếm hữu* vào thế gian nhằm tạo nên một làn sóng bạo lực và khốn khổ.

“Đức Giê-hô-va thấy sự hung ác của loài người trên mặt đất rất nhiều, và các ý tưởng của lòng họ chỉ là xấu luôn”
(Sáng-thế Ký 6:5).

Thế gian đã bị hủy diệt bằng nước trong thời của Nô-ê. Và bây giờ chúng ta hãy cùng nhìn lại xem các nguyên tắc của thứ *tình yêu dục vọng* mà con rắn nói ra đã khiến cho thế gian bị phá hủy nhanh đến dường nào.

Chúng ta nhớ lại rằng khi Ê-va bị quỷ ám, bà đã cầm trên tay trái cấm và đến đến gặp A-đam với tư cách là một sứ giả. Sa-tan đang lợi dụng Ê-va để lôi kéo A-đam bước vào thế giới chỉ có *tình yêu dâm dục và chiếm hữu* của nó. Bà Ê-va đã tìm cách thu phục A-đam về phía mình và biến ông thành tay sai của bà. Lúc bấy giờ, bà đã bước vào một thế giới mới, bà coi A-đam như một sức mạnh có thể hỗ trợ cho bà, đứng về phía bà để chống lại bất cứ điều gì có thể xảy đến. Bà tìm cách thu hút ông bằng sắc đẹp của mình, cầm trái cây của sự chết đến trước mặt ông như một vật báu đáng để ông sở hữu. Thứ trái cây này hứa hẹn về một thế giới mới, nơi ông có thể làm chủ vũ trụ của chính mình. Với tư cách là sứ giả, Ê-va trở thành cánh cổng dẫn đến một đời sống mới. Sự phấn khích ban đầu mà thứ trái cây ấy mang lại kết hợp với cuộc phiêu lưu vào vùng đất cấm đã sớm nhường chỗ cho sự trống không và hy vọng về một cuộc sống mới không được trọn vẹn. Đây là sự trần trụi và xấu hổ mà họ chưa từng biết đến trước đây. Ê-va cảm nhận được sự thất vọng của A-đam, bà cũng thất vọng vì chồng mình không được toại nguyện, cũng không phải là sự biết ơn mà là sự xa cách, đau đó hụt hẫng và thậm chí có thể là trở nên căm ghét.

Hãy lưu ý kỹ rằng, quá trình hứa hẹn dẫn đến sự thất vọng này diễn ra lặp đi lặp lại trong các mối quan hệ nam nữ. Cánh cổng mang hình dáng của người nữ khóa thân hứa hẹn cho người nam sự hưng

phần và một thế giới trong mơ² của anh ta. Mong muốn to lớn muốn chiếm hữu và tận hưởng người phụ nữ theo một cách hiểu rộng hơn chính là bản năng tự nhiên của A-đam khi muốn sở hữu và tận hưởng trái của cây điều thiện và điều ác. Hãy nhớ rằng, lời nói dối của con rắn đã hứa cho chúng ta sức mạnh bên trong và bây giờ A-đam thay vì nhìn Ê-va như một người được tạo nên từ xương của mình, ông lại xem bà như một nguồn năng lượng mà qua đó ông có thể trải qua những cảm giác được nên thánh. Để thu hút người nữ, ông thể hiện sức mạnh của mình để gây ấn tượng. Đây là quá trình mà cả hai đều cảm nhận được sức hấp dẫn của đối phương. Dĩ nhiên người phụ nữ không thể cho người đàn ông những trải nghiệm thánh hóa. Cảm xúc thoáng qua của khoảnh khắc này nhanh chóng biến mất, người đàn ông vẫn còn là một người phạm trần và thậm chí ông còn khao khát hơn trước. Đối với hầu hết đàn ông, điều này trở thành một vòng lặp đầy đáng tiếc. Sâu thẳm trong tâm hồn của ông ta, hình dáng một người phụ nữ khả thân hứa hẹn cho ông sự sống, sự thánh hóa và sống như một vị thần, sau đó, việc không mang lại kết quả lâu dài gây ra cảm giác trống rỗng và đôi khi là thất vọng. Khi tâm trạng thay đổi, người đàn ông lại càng đòi hỏi cao hơn ở người phụ nữ, mong đợi cô ấy có thể mang lại cho ông ta những trải nghiệm nồng nàn hơn, kéo dài lâu hơn. Cảm giác không thể làm hài lòng chồng của mình, người phụ nữ sẽ rơi vào tuyệt vọng hoặc đôi khi còn có phản ứng tức giận và ghê tởm trước những yêu cầu và sự ám ảnh về tình dục liên tục³ của chồng mình. Do đó, sự chán ghét đối phương sẽ khiến chu kỳ ấy kết thúc. Phần lớn các cuộc tranh cãi diễn ra trong phòng ngủ bắt nguồn trực tiếp từ thứ trái cây trong vườn Địa đàng và sự thánh hóa được hứa hẹn bởi người phụ nữ khả thân đầy cám dỗ.

²Sự thật này đã được thực hiện trong nghi thức của những ngoại giáo và được phổ biến trong cuốn tiểu thuyết *The Da Vinci Code*.

³Trong tiếng Ê-bơ-rơ Tamid (*Strong's H8548*) xem trong Ê-sai 52:5 "nói phạm đến danh ta không thôi."

Đây là vòng lặp của tình yêu dựa trên dục vọng và chiếm hữu:

1. Sự hấp dẫn
2. Sự dự đoán
3. Sự chiếm hữu
4. Sự thất vọng
5. Sự chán ghét

Thứ tình yêu dục vọng và chiếm hữu mang lại một niềm tin rằng việc sở hữu những thứ có vẻ ngoài đẹp đẽ, đáng yêu và thu hút sẽ mang lại cho chúng ta những gì chúng ta đang tìm kiếm. Điều này dẫn đến thất bại và sự hủy diệt vì câu chuyện về tình yêu ban đầu của A-đam và Ê-va tiết lộ rằng chúng ta không được tạo nên theo cách này và chúng ta vốn dĩ không sở hữu bất kỳ thứ gì có thể mang lại cảm giác thỏa mãn dài lâu cho đối phương.

Kết quả vòng lặp của mối quan hệ dựa trên dục vọng này khởi đầu từ cái cây ở giữa vườn Ê-đen và đi vào lịch sử của các mối quan hệ nam nữ.

“Các con trai của Đức Chúa Trời thấy con gái loài người tốt đẹp, bèn cưới người nào vừa lòng mình mà làm vợ” (Sáng-thế Ký 6:2).

Nếu bạn xem xét kỹ câu Kinh Thánh này bạn sẽ thấy có sự tương đồng với những gì đã xảy ra với Ê-va và thứ trái cây ấy.

Vòng lặp của tình yêu chiếm hữu	Sáng-thể Ký 3:6-10 Nguồn gốc của tình yêu chiếm hữu	Sáng-thể Ký 6:2-5 Sự thừa hưởng của tình yêu chiếm hữu được thể hiện trong mỗi quan hệ hôn nhân
1. Sự hấp dẫn (Vidi)	Và khi người nữ nhìn thấy (H7200) ⁴	Các con trai của Đức Chúa Trời thấy (H7200)
2. Sự dự đoán (Veni)	Trái của cây đó bộ ăn ngon (H2896),	Con gái loài người tốt đẹp (H2896)
3. Sự chiếm hữu (Vici)⁵	Bèn hái (H3947) ăn	Bèn cưới (H3947) người nào vừa lòng mình mà
4. Sự thất vọng	(7) ...họ biết rằng mình lỗ lờ	(4) Sinh những đứa trẻ là những kẻ hung ác ⁶
5. Sự chán ghét	(8)A-đam và vợ ẩn mình giữa bụi cây (10)...người nữ mà Chúa đã để gần bên tôi	(5) Sự hung ác của loài người trên mặt đất rất nhiều, và các ý tưởng của lòng họ chỉ là xấu luôn.

Trình tự của các từ *thấy*, *ngon*, và *hái* ở trong *Sáng-thể Ký 3:6* cũng giống như những từ *thấy*, *tốt đẹp*, *cưới* trong *Sáng-thể Ký 6:2*.

⁴Con số trong ngoặc được trích từ quyển *Strong's Concordance*.

⁵Phỏng theo lời khoe khoang của *Julius Caesar* “*Ta đến, Ta thấy, Ta chinh phục*” <http://en.wikipedia.org/wiki/Veni,vidi,vici>. Trong trường hợp của Ê-va, bà nhìn thấy trái cấm và trong dự đoán, bà ấy đã đến để lấy nó.

⁶Biểu hiện của những đứa trẻ hung ác cho thấy sự xung đột và bất ổn trong hôn nhân.

Nhìn thấy một thứ tốt đẹp và chiếm lấy nó cho mong muốn cá nhân của mình là nguyên tắc cơ bản của tình yêu chiếm hữu. Các con trai của Đức Chúa Trời bị quyến rũ giống như người mẹ đầu tiên của họ. Họ thấy người phụ nữ là một loại thức ăn xác thịt ngon miệng và họ lấy, chiếm hữu và cắn xé nó. Mỗi khi một người đàn ông thèm muốn một người phụ nữ, anh ta đứng ở cái cây lấy trái từ con rắn. Mỗi lần người đàn ông ham muốn một người phụ nữ, anh ta bị cám dỗ bởi lời nói dối rằng người phụ nữ đó có quyền ban cho anh ta sự sống và nâng cao vị thế của anh ta trong thế giới tự nhiên.

Rõ ràng là những người phụ nữ *tốt đẹp* này không chỉ đơn giản là ngồi ở nhà tin rằng Chúa sẽ mang đàn ông đến cho họ. Họ đã phô bày những đường cong cơ thể và những nét đặc sắc mà họ có thể khai thác để tác động đến người đàn ông. Mỗi khi một người phụ nữ nhìn mình trong gương và tự hỏi bản thân “liệu mình có xinh đẹp không, liệu mình có khiến nhiều người phải ngoái nhìn mình với vẻ ngoài này?”, cô ấy đứng ở cái cây nhận lấy trái từ con rắn. Mỗi lần người phụ nữ tìm kiếm những bộ quần áo với mong muốn cho những người đàn ông ngắm nhìn vẻ đẹp của mình thì chắc chắn cô ta đã nếm phải trái đắng của *tình yêu dục vọng và chiếm hữu* rồi.

Trò chơi tán tỉnh này của đàn ông và phụ nữ, chính lúc họ thấy và mong muốn có được thứ gì đó từ đối phương, cũng chính là lúc nó tạo ra vòng lặp của tình yêu chiếm hữu, của sự hấp dẫn, thất vọng và chán ghét.

Những cảm xúc tiêu cực hình thành giữa người nam và người nữ trở thành mầm mống của thế hệ sau này. Thay vì lớn lên với sự hiểu biết rằng tất cả những gì chúng sở hữu đều đến từ cha mẹ, phải tôn trọng cha mẹ và phụng dưỡng cha mẹ, thì chúng lại bằng mọi cách tìm kiếm thứ thức ăn xác thịt, chiếm lấy nó và thực hiện toàn bộ quá trình tìm kiếm đời sống thánh hóa thông qua cánh cổng mang hình dáng của người phụ nữ khỏa thân. Kinh Thánh cũng nhắc đến một điều quan trọng về con cái của những mối quan hệ như vậy:

*“Đời đó và đời sau, có người cao lớn trên mặt đất, vì con trai Đức Chúa Trời ăn ở cùng con gái loài người mà sanh con cái; ấy **những người mạnh dạn** ngày xưa là tay anh hùng có danh” (Sáng-thể Ký 6:4).*

Cụm từ *những người mạnh dạn* có nghĩa là có sức mạnh, chiến binh và hung ác. Con cái của những người chọn phụ nữ vì vẻ ngoài sẽ nhìn lại khung cảnh vườn địa đàng và đặt mối quan hệ của chúng trên nền tảng của một tình yêu chiếm hữu; tìm kiếm điều đó khiến cho chúng hài lòng và tự nâng cao bản thân. Trong vài thế hệ, nguyên tắc này đã biến thể giới thành một nơi bạo lực và suy đồi. Những ý tưởng trong đầu chúng chỉ là xấu xa.

Đức Thánh Linh luôn sẵn lòng ngự vào tâm của các con trai của Đức Chúa Trời, nhưng họ đã chọn một con đường khác. Khi họ chọn một người phụ nữ vì sắc đẹp của nàng ta, họ thể hiện rằng trái tim của họ chứa đầy dục vọng chứ không phải một tình yêu thiêng liêng. Nó phô bày ra rằng, Đức Thánh Linh đã bị từ chối. Những người đàn ông này đã không nói rằng: “Đây là xương bởi xương tôi và thịt bởi thịt tôi”, mà họ lại nói: “Ô! NHÌN CÔ ẤY KIA!!!”. Khi phụ nữ muốn trở nên xinh đẹp và thu hút đàn ông, họ cũng chọn dục vọng thay vì một tình yêu thuần khiết đẹp đẽ. Và họ cũng đã từ chối Đức Thánh Linh. Bất kỳ mối quan hệ nào được xây dựng trên nền tảng này sẽ không chịu đựng được thử thách của thời gian. Thứ quả hư thối sẽ luôn là kết cục của nó.

Điều gì sẽ xảy ra nếu cuộc hôn nhân của tôi được hình thành dựa trên sự hấp dẫn về thể xác? Nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha và tin rằng ấy là Cha sai Con đến (*Giăng 17:8*). Khi chúng ta nhìn thấy Ngài là chính Ngài, chúng ta có thể được biến đổi thành hình ảnh của Ngài và học cách yêu giống như *tình yêu thiên thượng* của Ngài. Đối với nhiều người trong chúng ta, chúng ta đã sống hàng chục năm suy nghĩ sai lầm và tìm kiếm mọi thứ từ người bạn đời của mình. Suy nghĩ này sẽ ko dễ bị dẹp tan trong một thời gian ngắn. Chìa khóa để chúng ta thay đổi là biết chính xác Con Đức Chúa Trời là ai. Ngài là nền tảng của *tình yêu thiên thượng* bởi vì Ngài đã được ban cho tất cả mọi

thứ. Ngày qua ngày, khi chúng ta nghĩ về Ngài và nhìn thấy sự nhân từ của Ngài cùng với tinh thần phục vụ và luôn luôn ở trong sự che chở của Cha, chúng ta sẽ trở nên giống như Ngài. Và khi chúng ta nhìn Ngài càng lâu, chúng ta sẽ càng khao khát được giống như Ngài và cầu nguyện cho Đức Thánh Linh của Ngài luôn ngự trị trong trái tim của chúng ta. Khi chúng ta nhận ra cái giá mà Ngài phải trả để sẵn sàng mang chúng ta quay về với tình yêu vô bờ bến của Ngài, chúng ta sẽ tràn đầy lòng biết ơn. Và khi chúng ta nhận ra rằng, Chúa Cha sẵn sàng ban Ngài cho mục đích này, lòng chúng ta sẽ bắt đầu cảm nghiệm lẽ thật về một *tình yêu thiên thượng* (1 Giăng 4:8-10).

Điều gì sẽ xảy ra nếu tôi đang ở trong một mối quan hệ sai lầm nhưng vẫn chưa kết hôn? Chúng ta sẽ đề cập chi tiết vấn đề này trong chương sau, nhưng câu trả lời ngắn gọn là nhìn vào Con Đức Chúa Trời và hãy ăn năn cho những sai lầm, những ước muốn được sở hữu cho riêng mình. Sự chiếm hữu chỉ dẫn đến sự trống không, buồn bã và tiềm ẩn của bạo lực.

Tại thời điểm này, một số người có thể nghĩ rằng: “Không lẽ đó là sai khi tôi tận hưởng những trải nghiệm có được trong quan hệ tình dục hay sao?”. Rõ ràng là Đức Chúa Trời đã ban tặng món quà tình dục để được tận hưởng đúng vị trí của nó. Câu hỏi mà chúng ta đang giải quyết là động lực cho sự tận hưởng đó và biểu tượng của nó trong suy nghĩ của người đàn ông và phụ nữ. Những gì chúng ta đang chỉ ra ở đây đó là những lần quan hệ dựa trên việc tìm kiếm dục vọng và ham muốn cá nhân sẽ đơm hoa kết trái để lại sự cay đắng trong tâm hồn.

Hạt giống của *tình yêu chiếm hữu* gieo vào trái tim của những người đàn ông và phụ nữ không bị giới hạn trong các mối quan hệ của họ; nó trở thành một bản năng và trở dậy bất cứ khi nào một người nhận thấy sự hiện diện của một đối tượng khác. Tất nhiên mọi thứ đều trở thành sức mạnh trong thế giới dục vọng và chiếm hữu. Trải nghiệm ăn trái cấm khiến mọi thứ trong thế giới tự nhiên trở thành sức mạnh tiềm tàng để tự nâng cao năng lực của bản thân. Những thứ thuộc sở hữu của người khác trở thành một kho báu hấp dẫn. Vợ/chồng của người khác có thể dễ dàng trở nên thu hút. Tất cả những điều này trở

thành điều tự nhiên trong thế giới của quan hệ chiếm hữu. Câu hỏi duy nhất được đặt ra là, liệu tôi có thể sở hữu nguồn năng lượng này bằng bạo lực trực tiếp hay bằng một sự lôi kéo tinh vi? Đây là điều mà liên tục biến suy nghĩ con người trở nên xấu xa. Thay vì xem thế giới này được tạo nên như một món quà từ Cha thiên thượng và Con của Ngài, thì con người lại biến mọi thứ trở thành một kho báu để tranh giành và sở hữu cho riêng mình.

Đáng buồn thay, bởi vì thứ tình yêu đầy dục vọng này phụ thuộc vào thứ con người có thể nhìn thấy, nên Đức Chúa Trời không hữu hình cũng đã trở nên mờ dần trong tâm trí họ. Dù Chúa hiện hữu trong hình dạng nào thì Ngài cũng sẽ có những hành động để mọi ánh mắt đều nhìn thấy. Bởi vì nhân loại đã rơi vào cạm bẫy của Sa-tan nên thái độ tự nhiên của họ đối với Đức Chúa Trời sẽ tương tự như mong muốn của Sa-tan đối với Ngài. Tất nhiên, ước muốn của hắn chỉ đơn giản là trở thành Đấng Tối Cao với tất cả quyền năng và vinh quang (*Ê-sai 14:12-14*). Trong một thế giới chiếm hữu, tranh giành và sở hữu sức mạnh mà chỉ một mình Chúa mới có sẽ trở thành một trong những nỗi ám ảnh lớn nhất của loài người. Quá trình đạt được sự tín nhiệm của Đức Chúa Trời để nhận được quyền năng thánh của Ngài đã trở thành trọng tâm của việc con người tạo ra tín ngưỡng. Con người tôn thờ tất cả mọi thứ để tìm kiếm và sở hữu thứ họ gọi là thần thánh. Nhưng thực chất họ không thật sự biết về Đức Chúa Trời mà con người chỉ muốn có được quyền năng trong thế giới tự nhiên.

“Vì họ dẫu biết Đức Chúa Trời, mà không làm sáng danh Ngài là Đức Chúa Trời, và không tạ ơn Ngài nữa; song cứ lầm lạc trong lý tưởng hư không, và lòng ngu dốt đầy những sự tối tăm. Họ tự xưng mình là khôn ngoan, mà trở nên điên dại; họ đã đổi vinh hiển của Đức Chúa Trời không hề hư nát lấy hình tượng của loài người hay hư nát, hoặc của điểu, thú, côn trùng” (Rô-ma 1:21-23).

Kết hợp trái cấm và người nữ truyền đạt thông tin, con người đã phát triển các hệ thống tôn giáo tôn thờ thế giới tự nhiên và đặc biệt là nữ quyền. Đối với nhiều người, trải nghiệm quan hệ tình dục khiến

họ có được khoảng thời gian tuyệt vời, vì vậy người đàn ông bắt đầu rạo rức trong ham muốn của họ không chỉ đối với phụ nữ mà còn đối với những người đàn ông khác và cả những sinh vật khác; bất cứ thứ gì được xem như một nguồn năng lượng. Tất cả những thứ này là một sự mở rộng tự nhiên của tình yêu dục vọng. Quá trình cầu nguyện với Đức Chúa Trời trở thành một quá trình đơn giản của việc cầu xin được chiếm hữu ai đó.

“Những điều chiến đấu tranh cạnh trong anh em bởi đâu mà đến? Há chẳng phải từ tình dục anh em vẫn hay tranh chiến trong quan thể mình sao? Anh em tham muốn mà chẳng được chi; anh em giết người và ghen ghét mà chẳng được việc gì hết; anh em có sự tranh cạnh và chiến đấu; anh em chẳng được chi, vì không cầu xin. Anh em cầu xin mà không nhận lãnh được, vì cầu xin trái lẽ, để dùng trong tư dục mình. Hỡi bọn tà dâm kia, anh em há chẳng biết làm bạn với thế gian tức là thù nghịch với Đức Chúa Trời sao? Cho nên, ai muốn làm bạn với thế gian, thì người ấy trở nên kẻ nghịch thù cùng Đức Chúa Trời vậy” (Gia-cơ 4:1-4).

Việc tìm kiếm quyền lực thông qua thế giới tự nhiên, và sự hiểu biết lộn lạo về một Đức Chúa Trời chân chính, đã thúc đẩy bạo lực và sự sa đọa khiến thế giới cũ bị phá hủy bởi nước. Họ chết đuối trong một trận lũ lụt của tình yêu dâm ô và dục vọng. Dòng dõi của người phụ nữ sẽ phản ứng như thế nào trước thảm kịch này?

7. Sự Đau Buồn của Chúa:

“Thì tự trách đã dựng nên loài người trên mặt đất, và buồn rầu trong lòng” (Sáng-thế Ký 6:6).

Trong mỗi khoảnh khắc, từ ngai vàng của Đức Chúa Trời tuôn trào sự mạnh mẽ của ân điển yêu thương và quyền năng ban sự sống cho trái đất. Những ngọn đồi hùng vĩ được bao phủ bởi cây cối, hoa cỏ với nhiều màu sắc và hương thơm mang đến một khung cảnh sống động cho ngôi nhà của nhân loại. Những loại trái cây ngon, rau quả ngọt, hàng ngàn hương vị và món ngon khác nhau đặt trên bàn của con người. Hàng triệu trái tim đập rộn ràng với nhịp sống tuôn chảy từ Đấng sở hữu sự bất tử. Đó là niềm vui Chúa ban tặng; vậy mà kể từ khi con người sa ngã, không có sự đáp lại nào của âm điệu về lòng biết ơn, không còn sự cảm kích chân thành. Thậm chí ngay cả trong số những người cố gắng dâng lời cầu nguyện cảm ơn về thức ăn họ sắp ăn, thì những lời đó cũng chỉ là nghi thức giả tạo nhằm thuyết phục người nói và người nghe rằng họ thực sự cảm thấy biết ơn, trong khi họ chỉ đơn thuần đến để xem, để lấy và chiếm hữu.

Có hai điều khủng khiếp. Đó chính là nỗi đau và cú sốc mà các bậc cha mẹ phải trải qua khi những đứa con nhỏ bé quý giá của họ lần đầu tiên nhăn mặt và nói KHÔNG! Thật là một sự coi thường, sự dại dột như vậy đã trói buộc trong trái tim của một đứa trẻ! Một người mẹ đang đi mua sắm với đứa con mới biết đi của mình và đứa trẻ nhìn thấy thứ gì đó ưa thích và bàn tay vươn ra để chiếm hữu theo bản năng. Hạt giống của thần Eros đang tạo ra hậu quả độc hại của nó. Người mẹ vẫn cứ đi qua với hy vọng đòi hỏi của đứa bé sẽ biến mất. Rồi bắt đầu vang lên một tiếng khóc thất vọng và nó bắt đầu diễn rất chân thật. Hai ý muốn bây giờ khóa trong trận chiến. Đứa trẻ với tay và bắt đầu kéo mọi thứ từ kệ theo mong muốn của nó. Người mẹ có thể lựa chọn đưa ra một điều gì đó để xoa dịu đứa trẻ, hoặc cố gắng chịu đựng những tiếng la hét ngày càng tăng, nước nỡ và mọi phương thức có thể để đạt được theo cách của nó. Trong thời gian này, gần như mọi sự dạy bảo của cha mẹ đều bị phản đối và bị chống cự. Đây là bản chất tự nhiên của con người. Đối với phần lớn loài người, tuổi tác

chỉ dạy chúng ta trở nên mảnh khỏe và toan tính hơn trong việc bộc lộ những mong muốn được nhìn thấy, chiếm đoạt và chiếm hữu.

Hai điều khủng khiếp trên chỉ là báo trước cho những năm tuổi thiếu niên sắp tới hỗn loạn hơn, nơi cuộc chiến trở nên phức tạp hơn nhiều, nhưng sự phản kháng vẫn như vậy. Tại một số điểm, cha mẹ cảm thấy rất nặng nề với cảm giác đau buồn. Ký ức về niềm vui quý giá mà họ đã nuôi dưỡng, yêu thương và chăm sóc bằng chốc trở nên không còn ý nghĩa; thay vào đó, ký ức đó như một cách đe dọa. Kết quả là nỗi buồn khiến nhiều bậc cha mẹ lao vào cuộc tranh đấu với quyết tâm dẹp tan sự phản đối này. Các bà mẹ thường cầu xin người cha giảm bớt cơn thịnh nộ của mình khi đáp lại những hành động thách thức, vô lễ và thiếu tôn trọng của con cái. Một số bậc cha mẹ, trong lúc vội vàng để làm hài lòng một đứa trẻ cứng đầu, thường mua cho chúng ngày càng nhiều thứ hơn, nhưng mức độ hài lòng của chúng không ngừng giảm xuống trong khi nhu cầu đòi hỏi không ngừng tăng lên. Đó là hậu quả đến từ những phù thủy và người học việc của họ.

Nếu chúng ta có thể nhìn thấy mọi thứ từ ngai của Đức Chúa Trời và chứng kiến toàn bộ nhân loại ngập tràn trong tâm linh của thần Eros, tham lam và tìm cách sở hữu những thứ mà Đức Chúa Trời đã ban tặng như một dấu hiệu của tình yêu vượt ngoài sức tưởng tượng, liệu sau đó chúng ta có bắt đầu hiểu sự đau buồn của Ngài? Với tâm trí khô héo về thực tại tâm linh, họ hầu như không có khả năng nhận thức rằng Ngài hiện hữu. Chỉ còn sự tro tàn của hạt giống hứa thì thầm bằng một giọng nói nhỏ bé vẫn còn sâu thẳm trong lương tâm, rằng tất cả những điều này được ban tặng một cách tự nguyện từ một trái tim tràn đầy tình yêu thương.

Mỗi lần nhìn lại cảnh thần Eros trong khu vườn, rất ít người nghĩ rằng mình là người được nhận tình yêu. Càng chăm sóc bản thân nhiều hơn, chúng ta càng cảm thấy ít biết ơn và càng ít có khả năng cho đi. Mỗi vòng tròn của thần Eros biến sự thu hút thành sự thất vọng tạo ra một mong muốn mãnh liệt hơn để có được, để làm bớt đi sự thất vọng. Vì vậy, chúng ta thấy sự ra đời của nghiện ngập; tham gia vào một quá trình hứa hẹn nhiều hạnh phúc nhưng lại khiến bạn cảm thấy trống

rõng và chán nản. Nghiện ngập là sự phản ánh hoàn hảo của việc thần Eros có toàn quyền kiểm soát linh hồn.

Ngược lại, nguyên lý của thần Agape được trích ra như bên dưới:

“... Các người đã được lãnh không thì hãy cho không” (Ma-thi-ơ 10:8).

Nó là một nguyên tắc cơ bản nhưng hết sức ý nghĩa. Bạn càng nhận ra rằng bạn đã được cho nhiều như thế nào, bạn sẽ cho người khác theo cách như vậy. Chỉ những người biết mình được ban phước có thể ban phước. Chỉ có những ai sống với sự biết ơn mới có thể cảm thấy cần cho đi và biết đủ. Như là nhà soạn thơ ca đã từng viết:

“Chúa dọn bàn cho tôi trước mặt kẻ thù nghịch tôi. Chúa xúc dầu cho đầu tôi, chén tôi đầy tràn. Quả thật, trọn đời tôi phước hạnh và sự thương xót sẽ theo tôi. Tôi sẽ ở trong nhà Đức Giê-hô-va cho đến lâu dài” (Thi-thiên 23:5-6).

Lòng biết ơn làm cho nước trong chiếc cốc tràn sang người khác, một khi quá trình này bắt đầu, nó có thể tuôn ra và chạm đến hàng triệu người. Thật là một thiết kế chủ đích của thần Agape là để ban phước cho tất cả các gia đình trên trái đất. A-đam và Ê-va là nguồn gốc tình yêu ban đầu tuyệt vời chứa đầy lòng biết ơn tuôn ra theo từng đợt sóng lớn cho tất cả con cái của họ. Nhưng giờ đây, chủ đích của thần Eros đã chiếm lấy, làm tâm hồn rung động của con người trở thành sa mạc của khát vọng chiếm hữu đầy thất vọng.

Khi Chúa nhìn qua tất cả nhân loại trên thế giới, để tìm kiếm ai sẽ đáp lại cho hạt giống của tình yêu, khi tất cả đều như bị lạc mất, có một người đáp lại.

“Nhưng Nô-ê được ơn trước mặt Đức Giê-hô-va” (Sáng-thế Kí 6:8).

Tôi yêu sự mộc mạc trong câu Kinh Thánh này. Nô-ê, trong những suy tư của ông về thế giới, nhìn bởi đức tin trên hết mọi sự của thế gian trong mắt Đức Chúa Trời và nhìn thấy sự tử tế, ưu ái và nhân từ

của Ngài. Trái tim Nô-ê tràn đầy lòng biết ơn. Bí mật của niềm vui mừng là biết mình được phước, ơn phước bởi Đấng ngồi trên ngai vũ trụ. Chúng ta có thể nhận ra niềm hân hoan của Chúa! Sau hằng trăm năm hầu như không có sự phản hồi đối với ân điển dạt dào của Ngài, tia sáng của lòng biết ơn lóe lên trong tâm hồn Nô-ê. Thánh Linh của Chúa Giê-xu ngự trong trái tim của một người giữa sự hoang vắng của vũ trụ. Hạt giống của thần Agape sống trong người này! Như là một kết quả, Đức Chúa Trời có thể đổ phước lành cho ông để cứu loài người khỏi sự tuyệt chủng do hạt giống thần Eros gây ra. Nô-ê là nguyên mẫu của hạt giống sắp tới, người sẽ nghiền nát đầu con rắn.

Bằng cách nhận biết rằng Đức Chúa Trời là nhân từ, Nô-ê đã trở thành một nguồn ơn phước cho tất cả những ai sẽ trả lời thông điệp của ông. Việc nhìn thấy thần Agape của Đức Chúa Trời đã biến ông trở thành sự kết nối giữa ân điển cho thế giới. Thông điệp rất đơn giản. Thế giới sắp kết thúc và bằng chứng rằng ông tin cậy Chúa, một chiếc tàu lớn đang được đóng theo lệnh của Chúa để chuẩn bị cho sự kiện đó. Những ai tin Nô-ê và chuẩn bị vào trong tàu sẽ được cứu. Những người từ chối Nô-ê như một kẻ ngốc sẽ nhận ra quá muộn rằng họ đã từ chối phương tiện cứu thoát duy nhất được ban cho.

Trong nhiều thế kỷ, Đức Thánh Linh đã kêu gọi loài người từ bỏ nguyên tắc dục vọng của thần Eros và đáp lại hạt giống thần Agape đã hứa ban cho những người bày tỏ đức tin vào con chiên bị giết. Khi sự nổi loạn, sự sa đọa của loài người càng tăng lên, sự thỏa mãn liên tục giảm xuống khiến họ tìm kiếm trải nghiệm tình dục trở nên vô lý hơn và kinh hoàng hơn. Trẻ em đã trở thành nạn nhân của dục vọng thấp hèn, ấu dâm chính là việc tìm cách thao túng sự tự nhiên để mang lại cho chúng những ham muốn và tình dục là thứ đòi bại nhất có thể tưởng tượng được.

Phải mất bao lâu nữa để tiếng khóc của những đứa trẻ nhỏ dành cho những thú vui và ý thích bất chợt của loài người đòi bại và độc ác sẽ được phép tiếp tục diễn ra? Ai có thể hiểu được sự đau buồn của Đức Chúa Trời khi Ngài chứng kiến những tội ác khủng khiếp như vậy? Ngày qua ngày, năm này qua năm khác, thế kỷ này qua thế kỷ khác con người tiếp tục theo đuổi hạnh phúc cá nhân, thú vui và tưởng tượng

mà không quan tâm đến Đấng đã ban cho tất cả những điều này. Nó phải dừng lại. Tuy nhiên, ngay cả khi đó, Đức Chúa Trời đã cho thế giới một lối thoát nếu họ chọn nó.

Trong suốt 120 năm, Đức Chúa Trời đã tiếp cận con người sa ngã qua lời rao giảng của Nô-ê, cảnh báo, khẩn cầu và kêu gọi, nhưng con người không hề lay chuyển. Ngay cả cảnh tượng kinh ngạc khi những con vật di chuyển một cách có trật tự vào tàu cũng không làm con người thay đổi được. Trái tim của họ chai sần, không hối cải và không thể được cứu.

Và khi những giọt mưa bắt đầu rơi, một nhận thức kinh khủng rằng cuộc sống dựa trên sự vô ơn của họ với Đức Chúa Trời sẽ sớm kết thúc. Khi sét đánh vào mặt đất trong cơn thịnh nộ và sấm sét rung chuyển dữ dội mặt đất, loài người sau đó nhớ lại những khuôn mặt vô tội mà họ đã nuốt chửng và hủy hoại trong dục vọng của họ. Trái đất thực sự đã nôn ra thứ bẩn thỉu khốn nạn này bằng một hành động rất khiếp sợ. Thiên nhiên đã rên rỉ dưới sự gian ác của con người và giờ đây những hạt giống độc hại của thần Eros đã nhận lấy được hậu quả xứng đáng. Con người kinh hoàng nhìn nhà cửa của họ bị cuốn trôi và các bàn thờ ngoại giáo bị đập vỡ thành từng mảnh. Những tiếng hét kinh hoàng xé toạc bầu không khí và những lời nguyện rửa tội với Đức Chúa Trời hiện lên trên môi kẻ tội lỗi. Sự kiên nhẫn thánh khiết đã hết và giờ đây làn sóng lớn của cái ác và sự tàn sát vô tội đã không còn nữa. Con người đã gieo hạt giống của thần Eros vào trái đất và bây giờ chính trái đất đã sinh ra sự gian ác của họ. Sự bạo hành của loài người giờ đây đã được phản ánh trở lại với họ trong sự ác liệt của trái đất. Đức Chúa Trời vô cùng đau buồn khi Ngài phải để cho loài người hậu quả do chính họ lựa chọn. Họ đã đuổi Ngài đi và đây là hậu quả.

“Ông sẽ theo lối xưa, mà các kẻ gian ác đã đi sao? Chúng nó nói với Đức Chúa Trời rằng: Chúa hãy lìa khỏi chúng tôi, lạ rằng: Đấng toàn năng sẽ làm được gì cho chúng ta? Dầu vậy, Ngài có làm cho nhà họ đầy vật tốt: Nguyện các mưu chước kẻ ác hãy cách xa tôi!” (Gióp 22:15-18).

Tất cả những gì Đức Chúa Trời muốn ban cho con người để tận hưởng, chia sẻ và sống trong sự che chở của phước hạnh Ngài đã bị hạt giống của con rắn cướp đi. Ai có thể hiểu được nỗi buồn của Đức Chúa Trời khi nghĩ đến những điều này? Tuy nhiên, có tám linh hồn được cứu thoát khỏi trận lụt. Hạt giống hi vọng thắp lên hy vọng trong trái tim của Nô-ê và hứa hẹn về một khởi đầu mới.

8. Người Đàn Ông Được Ơn Phước:

Mặc dù trận lụt đã quét sạch trái đất khỏi những hành vi đồi bại của con người được cai trị bởi khát vọng vô tận cho chính bản thân mình, nhưng hạt giống của thần Eros đã bám vào loài người trong các con trai của Nô-ê. Cham không chỉ nhìn thấy cha mình trần truồng, anh ta còn làm điều tột tệ với cha mình trong lúc say; khi sự tỉnh táo trở lại thì nhận thức rằng một tội ác hèn hạ đã xảy ra. Những việc làm đen tối của nhân loại thời cổ xưa được Cham chứng kiến trước trận lụt đã tìm thấy sự sống mới trong anh ta và giải phóng một làn sóng tội ác mới trên thế giới.

Khi cho phép thần Eros điều khiển anh thực hiện những mong muốn bất thường, anh ta đã mang một lời nguyền lên không chỉ bản thân mà còn cả những đứa con của mình.

Khi Nô-ê tỉnh rượu rồi, hay được điều con thứ hai đã làm cho mình, bèn nói rằng: “Ca-na-an đáng rửa sả! Nó sẽ làm mọi cho các tội tở của anh em nó. Người lại nói rằng: Đáng ngợi khen Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của Sem thay, Ca-na-an phải làm tôi cho họ!”.

Ngay tại đây chúng ta thấy một nguyên tắc quan trọng. Khi con người đòi hỏi những điều cho bản thân khiến họ không tôn trọng người đã cho họ sự sống thì tai họa sẽ xảy ra. Khi con người chỉ chiếm đoạt cho chính bản thân mình, họ dạy con cái của mình chỉ đòi hỏi cho bản thân và phớt lờ cuộc sống phước lành mà cha mẹ của họ hoặc bất kỳ người nào ban cho họ.

Con trai đầu của Cham là Cút và con trai đầu của Cút là Nim-rốt. Cũng như người cha đã ham muốn và chiếm đoạt thứ không thuộc về mình, Nim-rốt trong sự mong muốn lấp đầy sự thiếu thốn phước lành trong cuộc sống của mình, đã dấy lên những đội quân và bắt đầu chinh phục các làng mạc và những người lân cận và xây dựng vương quốc của riêng mình (Sáng-thể Ký 10:10,11). Josephus cho chúng ta biết một chút về Nim-rốt.

Giờ đây, chính Nim-rốt đã kích động họ với một thái độ thách thức và coi thường đối với Đức Chúa Trời. Ông là cháu của Cham, con trai của Nô-ê, một người táo bạo và có sức mạnh to lớn. Ông thuyết phục họ đừng phụ thuộc [sức mạnh] cho Chúa, như thể chỉ nhờ cách của ông mà họ được hạnh phúc và tin rằng chính lòng can đảm của họ mới có được hạnh phúc đó. Ông ta cũng dần dần thay đổi hệ thống lãnh đạo thành áp chế, nhận thấy không còn cách nào khác để biến con người ra khỏi kính sợ Chúa hơn là đưa họ vào sự lệ thuộc không dứt vào quyền lực của ông ta ... ", Josephus. Sách Cổ vật 1 Chương 4 Đoạn 2.

Do đó, chúng tôi quan sát sự tiến hành theo cách rất tự nhiên của thần Eros dẫn dắt con người đòi hỏi cho chính mình.

1. Quy về sức mạnh bản thân (Bạn chắc chắn sẽ không chết).

Hãy tin rằng hạnh phúc đến qua sự can đảm của chính mình (lấy những gì bạn khao khát cho chính mình).

2. Khát vọng thống trị tất cả (Bạn sẽ giống như Chúa)

Một khi bạn bắt đầu quá trình này, bạn đã biết trước sự thất vọng và sau đó bị xua đuổi bởi những người mà bạn tìm cách khai thác những gì bạn mong muốn từ họ. Khi con người tìm cách moi những lời khen ngợi và tôn sùng từ những người khác, điều này sẽ tự nhiên khước từ những nỗ lực đó và kết quả là chiến tranh.

Trong một khoảng thời gian rất ngắn, thế giới một lần nữa bị nhấn chìm trong vòng lẩn quẩn của thần Eros và khát vọng có được và thống trị. Khi con người từ chối sự thật rằng tất cả những gì họ sở hữu là ân điển từ Chúa, họ càng cảm nhận sự nguyên rủa của sự ích kỷ trong tâm hồn mình. Trong vòng vài thập kỷ, Nim-rốt đã tạo ra đế chế của riêng mình với một đội quân, một tôn giáo dựa trên tôn thờ dục vọng và thiên nhiên, và một xã hội đặt Chúa ra khỏi tâm trí của họ.

Một lần nữa thế giới lại đầy rẫy những con người đầy dục vọng và không có lòng biết ơn. Gần như tất cả các gia đình trên trái đất đều hoạt động dựa trên nguyên tắc hấp dẫn và tác động của thần Eros, hơn

là thần Agape dựa trên lòng biết ơn và sự tôn vinh đối với những người đã ban sự sống. Một lần nữa, suy nghĩ của con người chỉ là thức ăn, tình dục, quyền lực và chiến tranh trong nỗ lực tuyệt vọng để tìm ra thần tính của chính mình. Câu chuyện của Cham và Nim-rốt cung cấp một bài học về cách mà sự tàn bạo có thể phát triển từ một hành động ích kỷ thành những đội quân bị nhốt trong trận chiến, giết chóc, phá hủy và đập tan các gia đình.

Đôi mắt của Chúa tìm kiếm qua lại khắp trái đất để tìm một người có tấm lòng sẵn sàng tin rằng mình được ban phước; một người có tâm hồn tràn đầy lòng biết ơn và có thể trở thành nền tảng chủ lực mới của thần Agape cho thế giới. Một khi Đức Chúa Trời có thể tìm thấy một người lựa chọn tin rằng mình được ban phước, thì Ngài có thể đổ tuôn phước cho người đó mà không sợ những phước lành đó sẽ quay lưng lại với Đấng ban cho. Ngay tại trung tâm đế chế ích kỷ của Nim-rốt, một người đàn ông như vậy đã được tìm thấy. Ông như một chồi non dịu dàng trong sự tan hoang của những dục vọng bao trùm lấy ông. Người đàn ông này là Áp-ram. Áp-ram vẫn bị ảnh hưởng bởi nền văn hóa của thần Eros, nhưng trái tim của ông đủ dịu dàng để được dạy để yêu Chúa, Đấng tạo hóa của mọi vật và trở thành bạn của Ngài.

“Vả, Đức Giê-hô-va có phán cùng Áp-ram rằng: Ngươi hãy ra khỏi quê hương, vòng bà con và nhà cha ngươi, mà đi đến xứ ta sẽ chỉ cho. Ta sẽ làm cho ngươi nên một dân lớn, ta sẽ ban phước cho ngươi, cùng làm nổi danh ngươi, và ngươi sẽ thành một nguồn phước. Ta sẽ ban phước cho người nào chúc phước ngươi, rửa sạch kẻ nào rửa sạch ngươi, và các chi tộc nơi thế gian sẽ nhờ ngươi mà được phước”
(Sáng-thế Kí 12:1-3).

Hãy chú ý cẩn thận rằng Đức Chúa Trời phán Ngài sẽ ban phước cho Áp-ram và ông sẽ là một ơn phước. Chỉ người có phước mới có thể là phước lành cho gia đình và cộng đồng. Đức Chúa Trời sẽ làm cho Áp-ram trở nên vĩ đại, không phải để ông có thể làm hài lòng bản thân, mà là để ông có thể ban phước cho tất cả các gia đình trên đất này. Tuy nhiên, giao ước này không đơn giản như miêu tả. Hạt giống của thần Eros được thừa hưởng từ A-đam có nghĩa là Áp-ram sẽ phải đấu tranh

chống lại ý tưởng rằng những điều tốt đẹp chỉ đến với những ai tìm kiếm chúng và nỗ lực để chiếm đoạt và sở hữu chúng. Khi Đức Chúa Trời phán rằng Ngài sẽ ban phước cho Áp-ram, chỉ có một điều kiện - hãy rời khỏi đất nước của ông nền văn hóa đầy sự thờ hình tượng, hãy rời bỏ điều này và bước đi với Ngài. Nhưng trở thành một quốc gia hùng mạnh không thể đơn giản như vậy! Chắc chắn là không! Bỏ lại tất cả những mối quan hệ và những người có thể nâng đỡ và đi và sống ở nơi hoang vu, nơi ít người xung quanh ngoại trừ những người có phong tục tập quán kỳ lạ, lạc hậu? Đây dường như không phải là một cách khôn ngoan để trở thành một quốc gia vĩ đại và hùng mạnh.

Áp-ram tuân theo mệnh lệnh và rời khỏi môi trường xung quanh thân thuộc của mình. Ông đã đi theo một con đường trông có vẻ trái ngược với việc trở thành một quốc gia vĩ đại. Một lần nữa Đức Chúa Trời khẳng định lại lời hứa của Ngài với Áp-ram:

“Đức Giê-hô-va hiện ra cùng Áp-ram mà phán rằng: Ta sẽ ban cho dòng dõi ngươi đất này! Rồi tại đó Áp-ram lập một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va, là Đấng đã hiện đến cùng ngươi” (Sáng-thể Ký 12:7).

Áp-ram phải đối mặt với một loạt thử thách nhưng không gì lớn hơn việc ông không có con trai. Nếu Áp-ram muốn trở thành một dân tộc vĩ đại, ông cần phải có ít nhất một con trai. Liệu ông tiếp tục tin tưởng hay ông quyết định làm gì đó? Ông có tin tưởng người sẽ thực hiện lời hứa hay tự mình biến lời hứa thành hiện thực? Một đêm khi ông suy nghĩ về những điều này, Chúa đã đến với ông.

“Áp-ram lại nói rằng: Này, Chúa làm cho tôi tuyệt tự, một kẻ tôi tớ sanh để tại nhà tôi sẽ làm người kế nghiệp tôi. Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Áp-ram rằng: Kẻ đó chẳng phải là kẻ kế nghiệp ngươi đâu, nhưng ai ở trong gan ruột ngươi ra, sẽ là người kế nghiệp ngươi. Đoạn, Ngài dẫn người ra ngoài và phán rằng: Ngươi hãy ngó lên trời, và nếu ngươi đếm được các ngôi sao thì hãy đếm đi, Ngài lại phán rằng: Dòng dõi ngươi cũng sẽ như vậy. Áp-ram tin Đức Giê-hô-

va, thì Ngài kể sự đó là công bình cho người” (Sáng-thế Ký 15:3-6).

Đây là bí quyết đơn giản để đạt được sự công bình: Hãy tin những gì Đức Chúa Trời nói với bạn, Ngài sẽ ban phước cho bạn. Hãy tin rằng bạn là một người có phước. Chính là như vậy! Và Chúa đã ban phước cho mỗi người chúng ta điều gì?

“Ngài đã không tiếc chính Con mình, nhưng vì chúng ta hết thảy mà phó Con ấy cho, thì Ngài hà chẳng cũng sẽ ban mọi sự luôn với Con ấy cho chúng ta sao?” (Rô-ma 8:32).

Nếu Đức Chúa Trời đã ban Con Ngài cho chúng ta, vậy thì chúng ta có thể chắc chắn rằng Ngài sẽ ban cho chúng ta mọi thứ cách dư dật. Chúng ta chỉ cần tin vào Ngài. Đây chính là những gì Áp-ram đã làm.

“Áp-ram tin Đức Giê-hô-va, thì Ngài kể sự đó là công bình cho người” (Sáng-thế Ký 15:6).

Đây chính là bí quyết để chúng ta có được niềm vui trong bất kỳ mối quan hệ nào; đây là tia lửa sẽ nhóm thần Agape của Chúa trong tâm hồn: Hãy tin rằng Chúa sẽ ban cho bạn những gì Ngài đã hứa và hãy tin rằng Ngài là Đấng đã ban cho bạn tất cả những gì bạn đã có. Khi bạn làm điều này, giống như Áp-ram, bạn sẽ trở thành một người được ban ơn phước và một người được ban phước sẽ tràn đầy ước muốn cho đi giống như khi chúng ta đã được ban cho.

Đây là bí quyết của hạnh phúc lâu dài trong hôn nhân. Hãy dựa vào tất cả những gì bạn đã được ban cho và bạn sẽ khao khát cho đi, đó là cách ban phước của Đức Chúa Trời dành cho chúng ta. Còn việc dựa trên tất cả những gì bạn nên nhận và bạn sẽ chiếm lấy để được nhận, đó là cách làm phá hoại. Vợ / chồng của bạn không đối xử với bạn như bạn xứng đáng? Vậy thì, hãy đối xử với HỌ như cách bạn cảm thấy BẠN đáng được đối xử! Không có gì để bạn cảm thấy biết ơn sao? Đức Chúa Trời đã không cho bạn thức ăn, áo mặc và nơi ở cho bạn sao? Ngài đã không ban hàng ngàn bông hồng cho bạn và làm ra những tia sáng nhảy múa trên mặt nước sao? Ngài đã không vẽ lên bầu trời một

màu vàng rực rỡ như khi mặt trời bắt đầu lặn? Bạn vẫn có thể nói rằng bạn đã không được ban phước sao?

Rõ ràng là quá trình này trở nên rất khó khăn khi một bên vợ hoặc chồng chọn cách ích kỷ và độc đoán. Nắm giữ sự tươi đẹp mà Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta cho phép chúng ta tìm thấy niềm vui mặc dù nhiều điều bị che lấp bởi nỗi buồn; nhưng nếu chúng ta ngừng tìm kiếm điều gì đó để biết ơn, chúng ta đầu hàng sự ích kỷ và chúng ta trở nên giống như người vợ / chồng kia, chứa đầy sự hối hận và tự thương hại ích kỷ.

Cham và Nim-rốt là những người đàn ông bị nguyên rủa vì ham muốn chiếm đoạt và chiếm hữu để tìm kiếm hạnh phúc đã luôn dẫn đến thất vọng. Nếu chúng ta chiếm đoạt hạnh phúc thì chúng ta là con của những người bị nguyên rủa và chúng ta sẽ nguyên rủa người khác. Áp-ram là một người có phước. Nếu chúng ta là con cái của Áp-ram thì chúng ta phải tin rằng chúng ta là con của một người có phước.

Và nếu chúng ta là con cái của một người có phước thì thật vậy chúng ta chắc chắn được ban phước

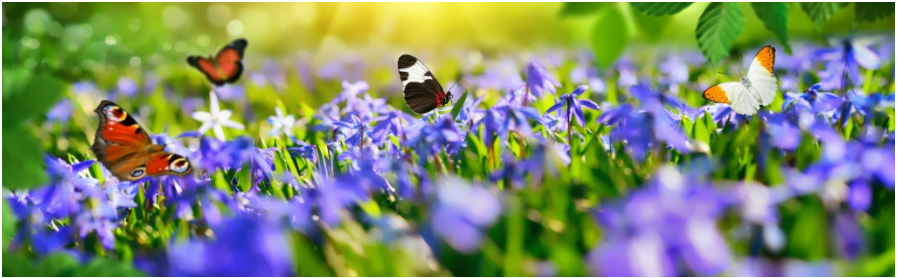
Và người nào được phước sẽ ban phước cho người khác.

Chúng ta đã nhận không thì hãy cho không.

Một câu chuyện tình yêu trong Kinh Thánh.

Nguồn gốc của tình yêu thương.

TÌNH YÊU NGUYÊN THỦY



Hôn nhân như một quy tắc bị đe dọa nghiêm trọng. Tại sao nhiều người có trải nghiệm tồi tệ về hôn nhân và các mối quan hệ xung quanh? Tình yêu ban đầu được nhìn nhận như mối quan hệ đầu tiên được mô tả trong Kinh Thánh để xem chúng ta có thể học được những điều gì để mối quan hệ của chúng ta có thể được cải thiện và phong phú. Đây là quyển sách chứa đựng những nguyên tắc quan trọng cho một cuộc hôn nhân sâu sắc.

Để biết thêm chi tiết, hãy quét hình ảnh ở trên hoặc truy cập fatheroflove.info.